

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

Số: 122 / ĐHKTCN

V/v thu nộp BHYT đối với sinh viên
năm học 2014-2015 (đợt cuối)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 11 năm 2014

Kính gửi:

- Ban Chủ nhiệm các khoa;
- Giảng viên chủ nhiệm các lớp;
- Các lớp sinh viên.

Thực hiện Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 6/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc tăng cường công tác Bảo hiểm y tế HSSV;

Căn cứ Công văn số 3067/BHXXH-PT ngày 17/10/2014 của Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Nguyên về việc triển khai thực hiện Bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên (HSSV) năm học 2014-2015;

Nhà trường đã phối hợp với Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Thái Nguyên tổ chức triển khai BHYT HSSV năm học 2014 - 2015 theo đúng quy định. Tuy nhiên đến nay sau 2 đợt thu BHYT vẫn còn 1102 sinh viên chưa thực hiện việc đóng nộp bảo hiểm y tế (có danh sách kèm theo).

Để thực hiện tốt công tác BHYT - HSSV năm học 2014-2015, Nhà trường đề nghị các khoa và Bộ môn trực thuộc trường triển khai nghiêm túc các nội dung sau:

1. Luật BHYT quy định: tất cả sinh viên hệ ĐH chính quy đều phải tham gia và những sinh viên không thực hiện đóng nộp BHYT là vi phạm luật pháp; do vậy nhà trường đề nghị Ban Chủ nhiệm các khoa, Trưởng bộ môn Lý luận Chính trị chỉ đạo GVCN các lớp tiếp tục thu BHYT đợt cuối (đợt 3) đối với những sinh viên chưa đóng nộp, với hướng dẫn cụ thể về thời gian sử dụng của thẻ, mức thu, phương thức thu và thời gian thu phí dưới đây:

+ Thời gian sử dụng của thẻ BHYT cho SV nộp bổ sung đợt 3: Thẻ BHYT có giá trị sử dụng 11 tháng.

+ Mức thu:

- Đối với sinh viên không thuộc diện ưu tiên đóng 11 tháng là 265.650 đồng.

$(1.150.000đ \times 3\% \times 11 \text{ tháng} \times 70\% = 265.650 \text{ đ})$



- Đối với sinh viên thuộc diện cận nghèo ngoài tỉnh Thái Nguyên, nếu chưa tham gia BHYT tại địa phương và có xác nhận Ủy ban nhân dân xã, phường thì mức đóng BHYT là : 113.850 đồng. ($1.150.000đ \times 3\% \times 11 \text{ tháng} \times 30\% = 113.850 \text{ đ}$)

- Đối với sinh viên được Nhà nước hỗ trợ 100% tiền mua BHYT phải nộp Bản phô tô thẻ BHYT (còn giá trị sử dụng) do địa phương cấp nộp tại trung tâm tư vấn sinh viên (Phòng 104 - nhà A6) trước ngày 18/11/2014.

+ Phương thức thu: Giảng viên chủ nhiệm lớp tổng hợp và lập danh sách những sinh viên chưa tham gia BHYT, Tổ chức thu tiền của sinh viên trong lớp và nộp về phòng Kế hoạch - Tài chính (Phòng 101 nhà A7) trước ngày 18/11/2014.

Đối với sinh viên thuộc hộ gia đình cận nghèo khi nộp tiền phải nộp kèm theo giấy chứng nhận hộ cận nghèo (bản chính) do chính quyền địa phương cấp.

+ Thời gian đóng nộp tiền BHYT: từ ngày 10/11/2014 đến hết ngày 18/11/2014.

2. Hình thức xử lý sinh viên vi phạm quy định về BHYT

- Những sinh viên đóng nộp chậm (có tên trong danh sách kèm theo thông báo) sẽ bị trừ thêm 5 điểm rèn luyện khi chấm điểm rèn luyện học kỳ 1 năm học 2014 – 2015.

- Những sinh viên không thực hiện việc nộp bảo hiểm y tế đợt cuối (trước ngày 18 tháng 11 năm 2014) sẽ bị trừ 30 điểm rèn luyện học kỳ I năm học 2014 – 2015 và thông báo về gia đình.

Nhận được thông báo này đề nghị Ban chủ nhiệm các khoa, các thầy cô giáo chủ nhiệm, lớp trưởng các lớp nhắc nhở, đôn đốc sinh viên tham gia bảo hiểm y tế đầy đủ và thực hiện theo đúng tiến độ. Mọi ý kiến cần giải đáp của sinh viên gửi về trung tâm tư vấn sinh viên Phòng 104-nhà A6.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- BCN các khoa;
- Website;
- Lưu VT, CTHSSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Trần Xuân Minh





DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA NỘP TIỀN BHYT NĂM 2014 - 2015

TT	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	DTK1051010883	Lê Hữu	Diệu	05/09/90	K46CCM.01	
2	DTK1051010018	Hoàng Văn	Duy	23/03/92	K46CCM.01	
3	DTK0951010022	Nguyễn Văn	Hải	01/09/91	K46CCM.01	
4	DTK1051010898	Võ Duy	Hoàng	05/05/91	K46CCM.01	
5	DTK1051010756	Nguyễn Văn	Huy	11/06/92	K46CCM.01	
6	DTK0951010044	Lưu Quang	Lực	27/04/91	K46CCM.01	
7	DTK0951010051	Nguyễn Công	Nguyễn	04/08/90	K46CCM.01	
8	DTK1051010459	Hà Công	Thân	15/09/92	K46CCM.01	
9	DTK1051010554	Hà Việt	Tuân	21/12/91	K46CCM.01	
10	DTK1051010941	Lê Trung	Tuấn	28/11/92	K46CCM.01	
11	DTK1051010546	Phạm Thanh	Tùng	14/07/92	K46CCM.01	
12	DTK1051010806	Phạm Tuấn	Anh	10/10/91	K46CCM.02	
13	DTK1051010725	Trịnh Thanh	Bình	16/11/92	K46CCM.02	
14	DTK1051010503	Đoàn Văn	Giang	13/07/91	K46CCM.02	
15	DTK0951010173	Nguyễn Văn	Hải	16/03/91	K46CCM.02	
16	11110710412	Nguyễn Văn	Huy	05/09/88	K46CCM.02	
17	DTK0951010103	Hoàng Văn	Hữu	29/05/90	K46CCM.02	
18	DTK1051010892	Phạm Minh	Manh	08/08/86	K46CCM.02	
19	DTK0951010212	Chu Minh	Thắng	26/08/91	K46CCM.02	
20	DTK0951010061	Đinh Lệnh	Thịnh	20/10/91	K46CCM.02	
21	DTK1051010321	Lê Duy	Vũ	05/04/91	K46CCM.02	
22	DTK1051010568	Nguyễn Văn	Cần	14/10/92	K46CCM.03	
23	DTK0951010308	Ngô Xuân	Chiều	15/10/91	K46CCM.03	
24	DTK1051010656	Chu Huy	Du	12/12/91	K46CCM.03	
25	DTK1051010417	Nguyễn Văn	Duy	28/08/92	K46CCM.03	
26	DTK1051010653	Nguyễn Văn	Dương	19/01/91	K46CCM.03	
27	DTK1051010178	Dương Văn	Đăng	28/04/91	K46CCM.03	
28	DTK0951010242	Trịnh Văn	Đông	04/02/88	K46CCM.03	
29	DTK0951010399	Đặng Xuân	Hòa	18/06/91	K46CCM.03	
30	DTK0951010406	Nguyễn Văn	Huy	13/01/91	K46CCM.03	
31	DTK0951010335	Lê Duy	Hướng	20/11/91	K46CCM.03	
32	DTK0851010486	Nguyễn Canh	Ngô	26/11/90	K46CCM.03	
33	DTK1051010047	Đặng Hoàng	Nhật	02/10/92	K46CCM.03	
34	DTK0951010423	Ma Công	Phong	03/08/91	K46CCM.03	
35	DTK1051010688	Bùi Duy	Phương	25/10/92	K46CCM.03	
36	DTK1051010372	Nguy Văn	Quyển	23/11/92	K46CCM.03	
37	DTK1051010703	Hoàng Văn	Thiếu	20/03/91	K46CCM.03	
38	DTK0951010368	Lê Văn	Tiến	10/11/91	K46CCM.03	
39	DTK0951010370	Dương Công	Triệu	05/04/89	K46CCM.03	
40	DTK0951010304	Đào Văn	Việt	02/02/91	K46CCM.03	
41	DTK1051010481	Nguyễn Văn	Vĩnh	13/09/92	K46CCM.03	
42	DTK0951010459	Trần Tuấn	Anh	06/09/91	K46CCM.04	
43	DTK0951010539	Đinh Văn	Đạt	24/10/91	K46CCM.04	
44	DTK1051010342	Hoàng Trung	Định	01/07/92	K46CCM.04	
45	DTK0951010692	Ngô Văn	Định	10/07/90	K46CCM.04	
46	DTK0951010542	Thân Văn	Đông	05/03/90	K46CCM.04	
47	DTK1051010202	Quách Đại	Lưu	13/08/92	K46CCM.04	
48	DTK0851010262	Phan Thanh	Phong	03/01/90	K46CCM.04	
49	DTK1051010917	Bàng Văn	Phúc	28/12/92	K46CCM.04	
50	DTK0951010426	Lê Văn	Phương	20/11/90	K46CCM.04	
51	DTK1051010245	Tạ Văn	Bình	06/01/91	K46CCM.05	
52	DTK1051010727	Dương Văn	Cơ	01/11/92	K46CCM.05	
53	DTK1051010255	Lường Văn	Dũng	18/09/91	K46CCM.05	

54	DTK1051010115	Dương Văn	Huân	19/05/92	K46CCM.05	
55	DTK1051010040	Trần Văn	Linh	16/02/91	K46CCM.05	
56	DTK1051010444	Chu Văn	Minh	16/07/92	K46CCM.05	
57	DTK0951010571	Ma Tiến	Nghĩa	25/01/91	K46CCM.05	
58	DTK0951010573	Ma Tiến	Nhiều	22/04/90	K46CCM.05	
59	DTK0951010648	Ngô Hoàng	Quý	14/10/91	K46CCM.05	
60	DTK1051010148	Nguyễn Văn	Tiếp	18/02/92	K46CCM.05	
61	DTK0951010596	Phạm Văn	Tuấn	05/07/91	K46CCM.05	
62	DTK1051010641	Bùi Văn	Vĩnh	22/09/92	K46CCM.05	
63	DTK1051010944	Trần Văn	Vững	17/05/92	K46CCM.05	
64	DTK0951010606	Lê Văn	Yên	02/06/91	K46CCM.05	
65	DTK1051010645	Nguyễn Văn	Bình	13/11/92	K46CCM.06	
66	DTK0951010703	Nguyễn Đức	Hiển	03/10/91	K46CCM.06	
67	DTK1051010666	Phùng Trọng	Học	26/02/92	K46CCM.06	
68	DTK1051010428	Lê Mạnh	Hùng	16/10/92	K46CCM.06	
69	DTK1051010272	Dương Quốc	Hung	06/03/92	K46CCM.06	
70	DTK0951010711	Trần Văn	Hương	07/04/90	K46CCM.06	
71	DTK1051010452	Bùi Quang	Quyên	06/12/92	K46CCM.06	
72	DTK1051010612	Trần Văn	Quyết	22/08/92	K46CCM.06	
73	DTK1051010534	Nguyễn Văn	Son	10/03/91	K46CCM.06	
74	DTK0951010662	Trần Văn	Thời	21/07/91	K46CCM.06	
75	DTK1051010947	Nguyễn Trọng	Xuân	20/01/92	K46CCM.06	
76	DTK1051010101	Phạm Văn	Đạt	06/12/91	K46CCM.07	
77	DTK1051010589	Bùi Phó	Hiên	22/11/92	K46CCM.07	
78	DTK1051010351	Mã Văn	Hiếu	07/05/91	K46CCM.07	
79	DTK1051010281	Nguyễn Văn	Linh	11/10/91	K46CCM.07	
80	DTK1051010761	Mai Đình	Long	01/06/91	K46CCM.07	
81	DTK0951010781	Nguyễn Đức	Long	15/08/91	K46CCM.07	
82	DTK0951010868	Nguyễn Tường	Luân	20/05/89	K46CCM.07	
83	DTK1051010367	Nguyễn Tuấn	Nghĩa	03/01/91	K46CCM.07	
84	DTK0951010657	Bùi Khắc	Thành	03/02/91	K46CCM.07	
85	DTK0951010800	Phạm Nguyễn Ngọc	Thắng	13/10/91	K46CCM.07	
86	DTK1051010304	Lò Văn	Thu	03/05/92	K46CCM.07	
87	DTK0951010745	Nguyễn Minh	Tiến	11/04/91	K46CCM.07	
88	DTK0951010749	Nguyễn Thành	Trung	30/07/91	K46CCM.07	
89	DTK0951010893	Trần Văn	Tuấn	09/08/90	K46CCM.07	
90	DTK0951010754	Nguyễn Văn	Tuyên	27/04/91	K46CCM.07	
91	DTK0951010613	Nguyễn Huy	Công	25/02/91	K46CLK.01	
92	DTK0951010623	Lê Văn	Đủ	16/07/91	K46CLK.01	
93	DTK0951010764	Trần Hữu	Đức	18/05/91	K46CLK.01	
94	DTK0951010167	Trịnh Xuân	Đường	16/11/90	K46CLK.01	
95	DTK0951010172	Nguyễn Văn	Hải	13/10/91	K46CLK.01	
96	DTK0951010782	Ngô Tiến	Luân	16/10/90	K46CLK.01	
97	DTK0951010265	Nông Bảo	Luật	05/04/91	K46CLK.01	
98	DTK0951010124	Lê Văn	Minh	17/04/89	K46CLK.01	
99	DTK0951010569	Ngô Hoài	Nam	26/08/91	K46CLK.01	
100	DTK0951010127	Trương Công	Nam	15/05/91	K46CLK.01	
101	DTK0951010056	Nguyễn Văn	Quốc	18/09/91	K46CLK.01	
102	DTK0951010582	Phạm Văn	Thông	26/08/91	K46CLK.01	
103	DTK0851010718	Trịnh Mạnh	Tuấn	24/01/90	K46CLK.01	
104	DTK1051010654	Trần Văn	Diên	29/08/91	K46CĐT.01	
105	DTK1051010025	Hoàng Cao	Hải	27/05/90	K46CĐT.01	
106	DTK1051010669	Hoàng Trọng	Hiển	17/11/91	K46CĐT.01	
107	DTK1051010671	Nguyễn Văn	Hợp	07/12/92	K46CĐT.01	
108	DTK0951010407	Trần Đình	Huỳnh	20/10/91	K46CĐT.01	



109	DTK1051010298	Lê Văn	Tướng	11/02/91	K46CĐT.01	
110	DTK1051010319	Trịnh Đình	Viên	10/08/92	K46CĐT.01	
111	DTK0951010552	Chu Thế	Hảo	24/04/91	K46KCK.01	
112	0971010038	Lương Văn	Hưng	18/08/91	K46KCK.01	
113	DTK0951010414	Nguyễn Hữu	Lượng	09/11/91	K46KCK.01	
114	DTK1051010291	Nông Bảo	Quốc	28/08/91	K46KCK.01	
115	DTK1051010461	Đặng Văn	Thắng	28/09/92	K46KCK.01	
116	DTK1051010151	Ma Thịnh	Trình	04/11/91	K46KCK.01	
117	DTK0951010825	Phạm Thanh	Tùng	03/12/91	K46KCK.01	
118	DTK1051010160	Trần Văn	Viết	18/07/92	K46KCK.01	
119	DTK0951010161	Hà Hữu	Cường	14/10/91	K46CVL.01	
120	DTK0951010238	Trần Văn	Cường	05/03/91	K46CVL.01	
121	DTK0951010851	Nguyễn Duy	Đồng	10/04/91	K46CVL.01	
122	DTK0951010484	Trần Văn	Khoa	11/06/91	K46CVL.01	
123	DTK0951010779	Nguyễn Văn	Lành	23/08/90	K46CVL.01	
124	DTK0951010644	Phan Hồng	Phi	03/11/90	K46CVL.01	
125	DTK0951010649	Hạng Văn	Quyên	27/04/91	K46CVL.01	
126	DTK0951010282	Nguyễn Công	Sơn	26/11/91	K46CVL.01	
127	DTK0951010807	Hoàng Trung	Tiến	16/06/90	K46CVL.01	
128	DTK0951010524	Hồ Văn	Tuấn	20/07/91	K46CVL.01	
129	DTK0951010673	Nguyễn Văn	Tuấn	25/10/91	K46CVL.01	
130	DTK0951010071	Phạm Thanh	Tùng	28/06/91	K46CVL.01	
131	DTK1051010722	Bùi Tuấn	Anh	29/03/92	K47CCM.01	
132	DTK1151010226	Nguyễn Văn	Bảo	27/08/93	K47CCM.01	
133	DTK1151010606	Dương Văn	Chiến	22/09/93	K47CCM.01	
134	DTK0951010757	Lê Quốc	Công	25/04/91	K47CCM.01	
135	DTK1151010377	Bùi Văn	Đặng	29/04/93	K47CCM.01	
136	DTK1051010498	Ngô Duy	Đôn	30/10/92	K47CCM.01	
137	DTK1151010341	Nguyễn Viết	Hậu	17/07/93	K47CCM.01	
138	DTK1051010191	Ngô Minh	Hiếu	16/11/92	K47CCM.01	
139	DTK0951010402	Vũ Đình	Huân	23/07/90	K47CCM.01	
140	DTK0951010341	Hoàng Văn	Linh	12/02/91	K47CCM.01	
141	DTK1151010242	Nguyễn Văn	Mạnh	19/02/93	K47CCM.01	
142	DTK0951010570	Phạm Văn	Nam	21/05/91	K47CCM.01	
143	DTK1051010912	Bùi Xuân	Nghĩa	29/04/92	K47CCM.01	
144	DTK1151010575	Hồ Hữu	Quý	20/09/93	K47CCM.01	
145	DTK1051010775	Nguyễn Văn	Tâm	15/01/92	K47CCM.01	
146	DTK1051010802	Nguyễn Văn	Trà	09/11/92	K47CCM.01	
147	DTK1151010534	Ngô Văn	Tú	29/02/93	K47CCM.01	
148	DTK1051010099	Lê Tuấn	Đặng	19/11/92	K47CCM.02	
149	DTK1151010077	Lê Văn	Hùng	07/12/93	K47CCM.02	
150	DTK0951010900	Tạ Duy	Lương	15/02/90	K47CCM.02	
151	DTK1151010472	Tạ Quang	Thanh	09/11/92	K47CCM.02	
152	DTK1051010234	Vũ Mạnh	Tuân	16/05/92	K47CCM.02	
153	DTK1051010718	Nguyễn Văn	Văn	11/05/92	K47CCM.02	
154	DTK0951010534	Chu Đình	Bắc	27/09/91	K47CCM.03	
155	DTK1051010006	Nguyễn Văn	Bình	29/09/92	K47CCM.03	
156	DTK1051010809	Lê Văn	Chung	17/11/92	K47CCM.03	
157	DTK0951010616	Tạ An	Cường	08/10/91	K47CCM.03	
158	DTK0951010856	Lê Viết	Giang	26/06/91	K47CCM.03	
159	DTK1151010183	Nguyễn Văn	Huân	16/08/93	K47CCM.03	
160	DTK1051010519	Nguyễn Văn	Lâm	26/09/92	K47CCM.03	
161	DTK1051010685	Nguyễn Văn	Ngân	07/06/92	K47CCM.03	
162	DTK1051010692	Đinh Văn	Quyết	26/12/92	K47CCM.03	
163	DTK1151010202	Nguyễn Thế	Tài	14/12/93	K47CCM.03	

164	DTK1151010262	Phạm Văn	Tú	22/12/93	K47CCM.03	
165	DTK1151010477	Nguyễn Tiến	Tùng	21/09/93	K47CCM.03	
166	DTK1151010161	Hà Quang	Tuyển	24/09/93	K47CCM.03	
167	DTK1051010218	Đặng Văn	Tường	20/03/92	K47CCM.03	
168	DTK1151010216	Thân Văn	Vũ	21/08/93	K47CCM.03	
169	DTK1151010009	Nguyễn Tiến	Cường	24/10/92	K47CCM.04	
170	DTK0951010544	Bùi Đình	Du	09/03/90	K47CCM.04	
171	DTK0951010545	Đỗ Trung	Đức	11/12/91	K47CCM.04	
172	DTK0951010719	Đinh Xuân	Long	11/09/91	K47CCM.04	
173	DTK1151010483	Trương Trọng	Trí	16/06/92	K47CCM.04	
174	DTK1151010432	Nguyễn Văn	Bắc	04/10/93	K47CCM.05	
175	DTK1151010379	Tổng Minh	Đức	24/03/93	K47CCM.05	
176	DTK1151010177	Vũ Mạnh	Hà	15/05/86	K47CCM.05	
177	DTK1051010747	Trần Tuấn	Hùng	28/02/92	K47CCM.05	
178	DTK1151010482	Trương Xuân	Trường	11/05/93	K47CCM.05	
179	DTK1151010198	Vũ Công	Sơn	16/08/90	K47CĐT.01	
180	DTK1051010550	Nguyễn Văn	Toàn	17/04/92	K47CĐT.01	
181	DTK1151010224	Nguyễn Dương Tuấn	Anh	28/11/93	K47KCK.01	
182	DTK1151010660	Trần Văn	Bồi	22/06/90	K47KCK.01	
183	DTK1051010168	Hoàng Công	Cương	09/11/92	K47KCK.01	
184	DTK1151010548	Phạm Văn	Diệu	21/12/93	K47KCK.01	
185	DTK1151010002	Hoàng Công	Định	21/06/93	K47KCK.01	
186	DTK1151010075	Trần Văn	Hậu	04/04/93	K47KCK.01	
187	DTK1151010559	Nguyễn Việt	Hiệp	08/09/93	K47KCK.01	
188	DTK1051010193	Phạm Việt	Hòa	02/10/92	K47KCK.01	
189	DTK1151010139	Chu Đức	Minh	14/07/93	K47KCK.01	
190	DTK1151010195	Đieu Trung	Nguyên	21/05/92	K47KCK.01	
191	DTK1151010571	Nguyễn Khắc	Phương	01/06/92	K47KCK.01	
192	DTK1051010132	Hứa Duy	Quyển	12/12/92	K47KCK.01	
193	DTK1151010200	Dương Văn	Sỹ	10/07/93	K47KCK.01	
194	DTK0951010293	Lục Văn	Típ	07/06/89	K47KCK.01	
195	DTK1051010311	Lưu Văn	Trọng	24/07/92	K47KCK.01	
196	DTK1051010628	Trương Văn	Tú	18/04/92	K47KCK.01	
197	DTK1051010721	Hoàng Văn	Xuân	29/02/92	K47KCK.01	
198	DTK1151010381	Nguyễn Văn	An	12/02/91	K48CCM.01	
199	K125520103249	Nguyễn Văn	Chỉnh	13/11/94	K48CCM.01	
200	DTK1151010670	Lê Văn	Điệp	27/10/92	K48CCM.01	
201	DTK1151010452	Nguyễn Quốc	Huy	11/08/93	K48CCM.01	
202	DTK1151010442	Vũ Văn	Hương	30/10/93	K48CCM.01	
203	DTK1151010508	Nguyễn Thiên	Mạnh	17/09/93	K48CCM.01	
204	K125520103296	Nguyễn Văn	Nghĩa	06/11/94	K48CCM.01	
205	K125520103214	Phạm Hồng	Thái	14/11/94	K48CCM.01	
206	DTK1151010270	Nguyễn Ngọc	Xuyên	10/06/93	K48CCM.01	
207	K125520103449	Nguyễn Đức	Giáp	26/06/94	K48CCM.02	
208	DTK1151010535	Đỗ Xuân	Trường	22/08/93	K48CCM.02	
209	DTK1151010648	Nguyễn Anh	Tuấn	29/03/90	K48CCM.02	
210	K125520103401	Lục Văn	Tùng	01/08/94	K48CCM.02	
211	K125520103059	Nguyễn Lý Ngọc	Anh	10/08/94	K48CLK.01	
212	K125520103178	Nguyễn Mạnh	Chiến	10/07/94	K48CLK.01	
213	K125520103120	Hứa Văn	Cường	09/07/94	K48CLK.01	
214	K125520103073	Nguyễn Văn	Giang	26/07/94	K48CLK.01	
215	DTK1151010125	Ngô Xuân	Hà	07/10/92	K48CLK.01	
216	DTK1051010429	Nông Văn	Hiển	23/07/91	K48CLK.01	
217	K125520103195	Đặng Thái	Hoàng	06/12/93	K48CLK.01	
218	DTK1151010723	Đào Hoàng	Hưng	14/08/92	K48CLK.01	

219	DTK1151010026	Trương Văn	Linh	05/02/93	K48CLK.01	
220	K125520103202	Nguyễn Hoàng	Lưu	06/10/91	K48CLK.01	
221	DTK1151010245	Lý Trọng	Nguyễn	18/08/93	K48CLK.01	
222	DTK1151010640	Nguyễn Trung	Thu	06/08/93	K48CLK.01	
223	K125520103395	Nguyễn Đức	Việt	02/03/94	K48CLK.01	
224	K125520114057	Dương Văn	Chung	19/02/93	K48CĐT.01	
225	K125520114056	Nguyễn Thế	Định	02/09/94	K48CĐT.01	
226	K125520114011	Nguyễn Hoàng	Giang	17/06/94	K48CĐT.01	
227	K125520309002	Hà Thị Thúy	Hằng	17/06/94	K48CĐT.01	
228	K125520114112	Nguyễn Bá	Hiển	20/10/94	K48CĐT.01	
229	K125520114020	Nguyễn Trung	Hiếu	24/02/94	K48CĐT.01	
230	K125520114026	Hoàng Công	Lộc	01/09/94	K48CĐT.01	
231	K125520114032	Nguyễn Thị	Niên	27/05/93	K48CĐT.01	
232	K125520114039	Nông Văn	Thiệp	09/02/93	K48CĐT.01	
233	K125520114041	Phạm Văn	Thịnh	03/02/92	K48CĐT.01	
234	K125520114040	Hoàng Thọ	Thức	19/12/94	K48CĐT.01	
235	K125520114055	Bùi Đức	Trung	02/10/94	K48CĐT.01	
236	K125520114047	Nguyễn Văn	Tuân	01/02/94	K48CĐT.01	
237	K125520114061	Trần Quang	Vui	16/02/93	K48CĐT.01	
238	DTK1151010058	Dương Công	Anh	20/12/93	K49KC.01	
239	K135520103002	Hoàng Ngọc	ánh	22/08/95	K49KC.01	
240	DTK1051010484	Nguyễn Ngọc	Bách	15/10/91	K49KC.01	
241	DTK1051010246	Ma Văn	Bảo	23/02/92	K49KC.01	
242	K135520103007	Dương Văn	Dũng	23/02/95	K49KC.01	
243	DTK1151010387	Trần Văn	Dư	18/07/91	K49KC.01	
244	DTK1151010001	Dương Văn	Đoàn	17/03/93	K49KC.01	
245	K135520103017	Nguyễn Quang	Hà	01/08/89	K49KC.01	
246	DTK1151010235	Bùi Văn	Hai	15/08/92	K49KC.01	
247	DTK1151010073	Vũ Mạnh Hùng	Hải	30/04/93	K49KC.01	
248	K135520103026	Trương Quang	Hiếu	05/11/94	K49KC.01	
249	11411110101	Vũ Trọng	Hiếu	08/09/92	K49KC.01	
250	K135520103023	Nguyễn Văn	Hội	29/06/95	K49KC.01	
251	DTK1051010357	Hầu Văn	Khánh	17/08/90	K49KC.01	
252	DTK1151010194	Nông Đức	Nghĩa	20/11/90	K49KC.01	
253	DTK1151010035	Trần Văn	Phường	08/02/93	K49KC.01	
254	K135520103044	Nguyễn Hữu	Quyết	14/08/95	K49KC.01	
255	K135520103043	Trần Văn	Quyết	09/11/95	K49KC.01	
256	DTK1051010052	Nguyễn Văn	Rình	30/04/92	K49KC.01	
257	K135520103047	Đào Thanh	Son	01/11/91	K49KC.01	
258	K135520103050	Trần Văn	Tâm	30/04/94	K49KC.01	
259	K135520103051	Hoàng Văn	Thăng	02/09/93	K49KC.01	
260	DTK1151010046	Lê Văn	Thuận	16/08/93	K49KC.01	
261	DTK1051010066	Dương Văn	Tiến	19/02/90	K49KC.01	
262	K135520103061	Lý Minh	Tú	10/09/95	K49KC.01	
263	K135520103060	Lý Ngọc	Tú	18/08/95	K49KC.01	
264	K135520103058	Nguyễn Thanh	Tùng	14/10/95	K49KC.01	
265	K125520103462	Đoàn Tuấn	Anh	15/08/92	K49KC.02	
266	K125520103004	Nguyễn Văn	Cường	29/04/94	K49KC.02	
267	DTK1051010180	Lê Tiến	Đạt	02/10/92	K49KC.02	
268	DTK1051010888	Lê Duy	Đức	20/08/90	K49KC.02	
269	K125520103024	Hoàng Trần	Huấn	02/05/93	K49KC.02	
270	K135520103093	Triệu Văn	Hưng	07/09/94	K49KC.02	
271	K125520103238	Lê Văn	Luyện	05/07/91	K49KC.02	
272	K135520103119	Nguyễn Văn	Quân	22/04/95	K49KC.02	
273	DTK1051010696	Phạm Văn	Tân	07/01/90	K49KC.02	

274	DTK1151010471	Nguyễn Văn	Thanh	07/04/93	K49KC.02	
275	K125520103043	Nguyễn La	Thắng	02/06/94	K49KC.02	
276	K135520103130	Ma Văn	Thuận	17/11/95	K49KC.02	
277	K135520103146	Dương Đình	Vũ	01/01/95	K49KC.02	
278	K135520103177	Trần Ngọc	Hiếu	06/07/94	K49KC.03	
279	DTK1051010268	Nguyễn Văn	Hùng	15/11/92	K49KC.03	
280	DTK1151010188	Vy Ngọc	Linh	13/05/93	K49KC.03	
281	DTK1151010303	Lê Thanh	Nghị	30/09/93	K49KC.03	
282	DTK1151010158	Nguyễn Mạnh	Trưởng	03/09/93	K49KC.03	
283	DTK0951010301	Lê Văn	Tùng	02/07/91	K49KC.03	
284	K135520103220	Bùi Tuấn	Anh	10/09/95	K49KC.04	
285	DTK1151010382	Ngô Tuấn	Anh	06/12/93	K49KC.04	
286	DTK1151010335	Nguyễn Văn	Chuyên	15/02/93	K49KC.04	
287	DTK1151010439	Lê Viết	Đạt	26/10/93	K49KC.04	
288	K135520103233	Hoàng Trung	Đức	15/04/95	K49KC.04	
289	DTK1151010392	Trần Mạnh	Hải	14/04/92	K49KC.04	
290	DTK1151010445	Dương Ngọc	Hùng	21/12/93	K49KC.04	
291	K135520103248	Nguyễn Thế	Huy	24/10/95	K49KC.04	
292	K135520103251	Hoàng Bảo	Khanh	20/11/95	K49KC.04	
293	K125520103200	Lê Trung	Kiên	22/05/93	K49KC.04	
294	K135520103258	Nguyễn Tiến	Mạnh	22/12/94	K49KC.04	
295	K135520103261	Nguyễn Thành	Nam	12/05/95	K49KC.04	
296	K135520103262	Hoàng Văn	Ngọc	24/04/95	K49KC.04	
297	K135520103265	Hoàng Văn	Quý	16/07/95	K49KC.04	
298	K135520103269	Phạm Văn	Tặng	25/11/94	K49KC.04	
299	K125520103158	Hoàng Văn	Thắng	27/04/94	K49KC.04	
300	DTK1151010431	Phạm Xuân	Thế	05/10/93	K49KC.04	
301	K125520103167	Lục Quảng	Trường	15/10/94	K49KC.04	
302	K135520103282	Đồng Minh	Tùng	31/08/95	K49KC.04	
303	K125520103438	Nguyễn Sỹ	Vững	22/12/91	K49KC.04	
304	K135520103293	Đoàn Văn	An	20/08/95	K49KC.05	
305	K125520103243	Bùi Tuấn	Anh	20/10/94	K49KC.05	
306	K135520103297	Nguyễn Văn	Bắc	12/12/95	K49KC.05	
307	K125520103329	Nguyễn Văn	Chung	26/01/94	K49KC.05	
308	K135520103300	Đặng Hữu	Chương	17/08/95	K49KC.05	
309	DTK1151010336	Lê Anh	Dân	20/08/93	K49KC.05	
310	K125520103338	Vũ Đình	Đạt	01/11/94	K49KC.05	
311	K125520103266	Trần Kim	Giang	18/06/93	K49KC.05	
312	K135520103316	Nguyễn Văn	Hiếu	26/01/95	K49KC.05	
313	K135520103317	Trịnh Văn	Hiếu	15/05/95	K49KC.05	
314	K125520103281	Phạm Văn	Huy	25/09/93	K49KC.05	
315	K135520103323	Nguyễn Văn	Khải	13/02/94	K49KC.05	
316	DTK1151010721	Hoàng Trọng	Khôi	25/03/91	K49KC.05	
317	K135520103327	Vàng A	Lợi	03/10/95	K49KC.05	
318	DTK1151010456	Phạm Văn	Lương	15/06/93	K49KC.05	
319	K135520103330	Lê Quang	Nghĩa	17/05/95	K49KC.05	
320	K135520103331	Nguyễn Văn	Nghĩa	19/08/95	K49KC.05	
321	K135520103329	Nguyễn Bảo	Ngọc	08/06/94	K49KC.05	
322	DTK1151010585	Nguyễn Quang	Thanh	30/12/92	K49KC.05	
323	DTK1151010581	Nguyễn Văn	Thành	25/05/92	K49KC.05	
324	K135520103340	Lê Văn	Thương	22/04/95	K49KC.05	
325	K135520103362	Triệu Văn	Việt	26/04/95	K49KC.05	
326	K135520103452	Trần Việt	Anh	20/03/95	K49KC.06	
327	K135520103380	Nguyễn Văn	Chung	30/01/94	K49KC.06	
328	K135520103456	Ngô Minh	Cương	30/06/94	K49KC.06	

329	DTK1151010603	Đào Việt	Cường	11/12/92	K49KC.06	
330	K135520103457	Lê Văn	Cường	10/07/94	K49KC.06	
331	K135520103465	Hạng Văn	Duy	19/01/95	K49KC.06	
332	K125520103335	Nguyễn Tuấn	Duy	03/05/93	K49KC.06	
333	DTK1151010619	Vũ Ngọc	Hải	12/11/92	K49KC.06	
334	K135520103392	Trần Văn	Hiếu	10/07/95	K49KC.06	
335	K135520103475	Khuất Duy	Hoàng	06/12/95	K49KC.06	
336	K135520103476	Nguyễn Dương	Hoàng	21/02/95	K49KC.06	
337	K135520103396	Nguyễn Huy	Hoàng	07/10/95	K49KC.06	
338	K135520103390	Bùi Huy	Hùng	07/03/95	K49KC.06	
339	K135520103391	Cao Văn	Hùng	16/06/94	K49KC.06	
340	K135520103399	Nguyễn Mạnh	Huy	08/06/95	K49KC.06	
341	K135520103404	Vũ Mạnh	Long	16/04/95	K49KC.06	
342	K135520103486	Nguyễn Văn	Lực	10/01/94	K49KC.06	
343	K135520103489	Phạm Văn	Nam	02/08/95	K49KC.06	
344	K125520103376	Dương Văn	Phẩm	20/08/94	K49KC.06	
345	K135520103415	Vũ Minh	Quân	13/08/95	K49KC.06	
346	K125520103392	Phạm Xuân	Thanh	01/06/94	K49KC.06	
347	K135520103509	Lê Việt	Thắng	26/10/95	K49KC.06	
348	K135520103432	Nguyễn Văn	Thuận	13/08/95	K49KC.06	
349	DTK1151010699	Nguyễn Văn	Tiến	13/07/91	K49KC.06	
350	K135520103519	Nguyễn Xuân	Tú	10/10/95	K49KC.06	
351	K135520103523	Hoàng Anh	Tuấn	01/10/95	K49KC.06	
352	K135520103522	Lê Anh	Tuấn	10/05/95	K49KC.06	
353	K135520103433	Mùng Duy	Tùng	06/03/95	K49KC.06	
354	DTK1151010598	Lưu Văn	Viễn	29/09/93	K49KC.06	
355	DTK1151010708	Trần Thế	Việt	28/10/93	K49KC.06	
356	K135520103444	Đỗ Đức	Vượng	10/06/95	K49KC.06	
357	K135520103446	Lê Văn	Yên	06/10/94	K49KC.06	
358	K135520114003	Nguyễn Đức	Anh	19/08/94	K49CĐT.01	
359	K135520114065	Ngô Văn	Biên	16/01/95	K49CĐT.01	
360	K135520114005	Nguyễn Xuân	Cương	27/01/93	K49CĐT.01	
361	K135520114073	Nguyễn Văn	Giang	04/09/95	K49CĐT.01	
362	K135520114023	Lư Văn	Hiển	04/08/95	K49CĐT.01	
363	K135520114026	Nguyễn Huy	Hoàng	16/04/94	K49CĐT.01	
364	K125520114078	Trần Ngọc	Huân	03/08/94	K49CĐT.01	
365	K135520114077	Đỗ Trọng	Hùng	28/09/94	K49CĐT.01	
366	K135520114036	Lý Hoài	Nam	03/10/95	K49CĐT.01	
367	K135520114103	Trần Văn	Sáu	15/03/94	K49CĐT.01	
368	K135520114105	Nguyễn Minh	Sơn	22/04/95	K49CĐT.01	
369	K125520114037	Nguyễn Thành	Sơn	25/04/94	K49CĐT.01	
370	K135520114053	Lê Văn	Trang	28/07/95	K49CĐT.01	
371	K135520114056	Bế Văn	Tuyên	13/04/95	K49CĐT.01	
372	11511111051	Phạm Đình	Cường	30/07/90	LT12 CTM.01	
373	11511111007	Lành Văn	Đôn	17/10/89	LT12 CTM.01	
374	11511211007	Lường Công	Đức	04/06/91	LT12 CTM.01	
375	11511211012	Hoàng Trần	Hải	22/02/90	LT12 CTM.01	
376	11511211014	Nguyễn Trung	Hiếu	31/12/91	LT12 CTM.01	
377	11511211015	Trương Trung	Hiếu	25/01/91	LT12 CTM.01	
378	11511211019	Dương Ngọc	Hung	12/09/91	LT12 CTM.01	
379	11511211022	Tống Văn	Lâm	28/02/91	LT12 CTM.01	
380	11511111071	Phan Văn	Muôn	18/11/90	LT12 CTM.01	
381	11511211030	Lưu Xuân	Nguyễn	04/11/91	LT12 CTM.01	
382	11511111027	Vi Đình	Phú	30/05/88	LT12 CTM.01	
383	11511111076	Lê Ngọc	Quân	27/05/90	LT12 CTM.01	

384	1151111101	Nguyễn Văn	Tăng	27/11/88	LT12 CTM.01	
385	11511211039	Phạm Hữu	Thi	10/11/91	LT12 CTM.01	
386	11511211044	Nguyễn Việt	Tuân	14/05/90	LT12 CTM.01	
387	11511211045	Lê Anh	Tuấn	01/11/88	LT12 CTM.01	
388	11511211051	Nguyễn Thế	Tuyển	12/04/91	LT12 CTM.01	
389	11511011135	Tạ Minh	úy	22/12/88	LT12 CTM.01	
390	11511211052	Nguyễn Văn	Viên	26/08/91	LT12 CTM.01	
391	11511311002	Đặng Xuân	Lượng	01/04/91	LT13 CTM.01	
392	11511311005	Dương Tuấn	Trường	03/05/92	LT13 CTM.01	
393	DTK1051010404	Phạm Xuân	Bách	23/04/91	K46CĐL.01	
394	DTK1051010325	Nguyễn Huy	Bình	26/02/91	K46CĐL.01	
395	DTK1051010328	Lý Văn	Cam	20/04/92	K46CĐL.01	
396	DTK0951010758	Trần Trung	Công	17/05/91	K46CĐL.01	
397	DTK0951010085	Trần Văn	Diện	02/08/90	K46CĐL.01	
398	DTK0951010855	Lê Ba	Duy	17/10/91	K46CĐL.01	
399	DTK1051010736	Nguyễn Văn	Dự	13/02/92	K46CĐL.01	
400	DTK1051010259	Phạm Thế	Đại	20/04/91	K46CĐL.01	
401	DTK0951010317	Quản Thành	Đạt	31/12/91	K46CĐL.01	
402	DTK1051010343	Trần Xuân	Giang	13/12/92	K46CĐL.01	
403	DTK1051010664	Trần Mai	Hà	24/07/92	K46CĐL.01	
404	DTK0951010096	Vũ Hồng	Hải	04/09/90	K46CĐL.01	
405	DTK1051010350	Nguyễn Đức	Hiệp	23/11/91	K46CĐL.01	
406	DTK0951010861	Đỗ Đức	Hiệu	18/01/89	K46CĐL.01	
407	DTK0851010536	Hoàng Văn	Hùng	20/10/90	K46CĐL.01	
408	DTK0951010102	Nguyễn Chí	Hướng	11/12/90	K46CĐL.01	
409	DTK0951010260	Phạm Văn	Khải	17/04/91	K46CĐL.01	
410	DTK1051010437	Nguyễn Văn	Khánh	28/08/92	K46CĐL.01	
411	DTK1051010907	Lê Gia	Long	10/03/91	K46CĐL.01	
412	DTK0951010422	Chu Đức	Phong	31/12/87	K46CĐL.01	
413	DTK1051010694	Trần Văn	Sanh	19/08/92	K46CĐL.01	
414	DTK1051010695	Nguyễn Thiện	Tâm	04/08/92	K46CĐL.01	
415	DTK0951010738	Lê Đình	Tân	20/09/91	K46CĐL.01	
416	DTK1051010382	Hoàng Văn	Thanh	26/03/91	K46CĐL.01	
417	DTK1051010062	Hoàng Văn	Thắm	24/01/91	K46CĐL.01	
418	DTK1051010549	Bùi Văn	Toán	19/09/92	K46CĐL.01	
419	DTK0951010670	Đỗ Minh	Tuấn	01/06/91	K46CĐL.01	
420	DTK1051010076	Lê Văn	Tuấn	01/01/92	K46CĐL.01	
421	DTK0951010376	Nguyễn Chính	Vĩ	10/12/91	K46CĐL.01	
422	DTK1051010402	Hoàng Đức Hoài	Anh	29/07/92	K47CĐL.01	
423	DTK1151010332	Lý Đức	Bằng	16/02/93	K47CĐL.01	
424	DTK1051010734	Ngô Thượng	Doanh	09/11/92	K47CĐL.01	
425	DTK1051010177	Phan Phương	Duy	24/06/92	K47CĐL.01	
426	DTK1151010553	Đồng Ngọc	Đoan	18/02/88	K47CĐL.01	
427	DTK1051010675	Hà Đức	Huệ	29/04/92	K47CĐL.01	
428	DTK1151010565	Nguyễn Văn	Kiểm	28/10/93	K47CĐL.01	
429	DTK0951010718	Đinh Văn	Long	19/05/91	K47CĐL.01	
430	DTK0951010268	Nguyễn Hữu	Mỹ	10/10/91	K47CĐL.01	
431	DTK0951010496	Đặng Văn	Ngọc	01/03/91	K47CĐL.01	
432	DTK0951010737	Đặng Hưng	Tân	12/12/91	K47CĐL.01	
433	DTK1051010057	Tổng Đăng	Tân	29/06/91	K47CĐL.01	
434	DTK1151010421	Nông Đức	Thiện	21/09/92	K47CĐL.01	
435	DTK1051010302	Trịnh Quang	Thọ	22/11/92	K47CĐL.01	
436	DTK1151010587	Nguyễn Đức	Thứ	03/08/93	K47CĐL.01	
437	DTK1151010725	Lưu Văn	Thức	14/03/93	K47CĐL.01	
438	DTK1051010699	Nguyễn Văn	Thương	04/04/89	K47CĐL.01	

439	DTK1051010547	Nguyễn Việt	Tiến	06/09/92	K47CĐL.01	
440	DTK1051010391	Phạm Thanh	Trọng	20/08/90	K47CĐL.01	
441	DTK0951010522	Hoàng Anh	Tú	21/02/91	K47CĐL.01	
442	DTK1051010314	Lê Trung	Tuân	21/05/91	K47CĐL.01	
443	DTK1151010108	Bàng Văn	Việt	19/03/93	K47CĐL.01	
444	DTK1051010322	Nguyễn Việt	Anh	21/11/91	K1 CN-KTO.01	
445	DTK1151010118	Đỗ Duy Hoàng	Bắc	23/10/93	K1 CN-KTO.01	
446	DTK1051010565	Nguyễn Trọng	Bình	03/11/91	K1 CN-KTO.01	
447	DTK0851010304	Bế Quốc	Chung	08/02/90	K1 CN-KTO.01	
448	DTK1151010276	Nguyễn Xuân	Công	26/04/93	K1 CN-KTO.01	
449	DTK1051010648	Đặng Quốc	Cường	12/08/92	K1 CN-KTO.01	
450	DTK1151010064	Nguyễn Văn	Cường	04/02/92	K1 CN-KTO.01	
451	DTK1151010494	Vương Mạnh	Cường	01/05/93	K1 CN-KTO.01	
452	DTK0951010691	Nguyễn Văn	Diễn	04/02/90	K1 CN-KTO.01	
453	DTK1151010667	Bùi Ba	Duy	17/11/90	K1 CN-KTO.01	
454	DTK1051010337	Lâm Khánh	Duy	05/09/92	K1 CN-KTO.01	
455	DTK0951010467	Nguyễn Tiến	Đạt	12/02/91	K1 CN-KTO.01	
456	DTK1151010111	Nguyễn Tiến	Đạt	15/05/93	K1 CN-KTO.01	
457	DTK1151010112	Phạm Văn	Đạt	26/02/93	K1 CN-KTO.01	
458	DTK1051010500	Hoàng Văn	Điệp	07/12/92	K1 CN-KTO.01	
459	DTK0851010313	Trần Như	Định	19/03/89	K1 CN-KTO.01	
460	11110710002	Diêm Công Thanh	Đoàn	10/09/88	K1 CN-KTO.01	
461	DTK1151010124	Lương Trường	Giang	21/04/92	K1 CN-KTO.01	
462	DTK1151010289	Nguyễn Song	Hai	26/03/93	K1 CN-KTO.01	
463	DTK1151010017	Tô Mạnh	Hải	08/08/93	K1 CN-KTO.01	
464	DTK1051010355	Đinh Văn	Huân	17/12/90	K1 CN-KTO.01	
465	DTK1051010275	Nông Thanh	Huân	09/10/92	K1 CN-KTO.01	
466	DTK1151010626	Phùng Văn	Huỳnh	26/09/93	K1 CN-KTO.01	
467	DTK1151010741	Phan Ngọc	Khánh	20/05/92	K1 CN-KTO.01	
468	DTK1151010135	Bàn Anh	Khoa	12/03/93	K1 CN-KTO.01	
469	DTK1151010080	Nguyễn Cơ	Khoa	18/08/93	K1 CN-KTO.01	
470	DTK1151010352	Trương Trung	Kiên	28/04/93	K1 CN-KTO.01	
471	DTK1151010567	Hoàng Văn	Lợi	02/01/93	K1 CN-KTO.01	
472	DTK1151010302	Uông Hoài	Nam	27/06/93	K1 CN-KTO.01	
473	DTK1051010526	Nguyễn Văn	Ngọc	03/12/92	K1 CN-KTO.01	
474	DTK1151010248	Mẫn Quốc	Phong	11/04/93	K1 CN-KTO.01	
475	DTK0851010339	Trần Văn	Phong	24/01/90	K1 CN-KTO.01	
476	DTK0951010645	Phùng Văn	Phương	01/01/91	K1 CN-KTO.01	
477	K125520103094	Đặng Anh	Quân	07/08/93	K1 CN-KTO.01	
478	11110710280	Nguyễn Văn	Sĩ	09/10/88	K1 CN-KTO.01	
479	DTK1151010639	Đàm Văn	Thanh	07/12/93	K1 CN-KTO.01	
480	DTK1051010301	Trần Văn	Thảo	05/04/92	K1 CN-KTO.01	
481	DTK1051010379	Nguyễn Văn	Thân	24/05/92	K1 CN-KTO.01	
482	DTK1151010259	Nông Hoài	Thuyền	03/02/93	K1 CN-KTO.01	
483	DTK1151010590	Nguyễn Văn	Tiến	09/11/93	K1 CN-KTO.01	
484	DTK0951010515	Trần Xuân	Tĩnh	27/10/91	K1 CN-KTO.01	
485	DTK1051010069	Nguyễn Văn	Toàn	17/06/91	K1 CN-KTO.01	
486	DTK0951010145	Dương Công	Trình	13/02/91	K1 CN-KTO.01	
487	DTK0951010748	Bùi Văn	Trọng	14/05/91	K1 CN-KTO.01	
488	DTK1051010868	Hoàng Văn	Trung	02/11/92	K1 CN-KTO.01	
489	DTK1151010098	Hồ Văn	Tùng	20/07/93	K1 CN-KTO.01	
490	DTK0951010602	Hoàng Minh	Vĩ	20/12/89	K1 CN-KTO.01	
491	DTK1151010599	Nguyễn Hữu	Việt	11/06/92	K1 CN-KTO.01	
492	DTK0951030002	Lê Quang Tuấn	Anh	20/08/91	K46ĐVT.01	
493	DTK1051030011	Nguy Văn	Duyên	10/10/91	K46ĐVT.01	

494	DTK1051030169	Nguyễn Quốc	Huy	08/04/91	K46ĐVT.01	
495	DTK0951030256	Lê Văn	Lợi	20/05/90	K46ĐVT.01	
496	DTK0951030342	Tạ Văn	Minh	05/05/90	K46ĐVT.01	
497	DTK1051030262	Hoàng Sắc	Sinh	29/09/91	K46ĐVT.01	
498	DTK0951030217	Nguyễn Thanh	Tùng	15/10/91	K46ĐVT.01	
499	DTK1051030279	Hoàng Văn	Tuyến	22/04/92	K46ĐVT.01	
500	DTK0951030078	Hoàng Tinh	Bình	19/12/91	K46KĐT.01	
501	DTK0851030249	Bùi Thanh	Hiền	19/10/90	K46KĐT.01	
502	DTK0951030121	Nguyễn Đức	Phương	14/11/90	K46KĐT.01	
503	DTK0851030045	Nguyễn Thanh	Phương	09/12/90	K46KĐT.01	
504	DTK0951030283	Đào Trọng	Thuần	24/12/90	K46KĐT.01	
505	DTK1051030057	Nguyễn Văn	Tiên	26/04/92	K46KĐT.01	
506	DTK1051030185	Nguyễn Văn	ứng	06/08/92	K46KĐT.01	
507	DTK1051030234	Trịnh Thế	Hiệp	12/10/92	K46KĐT.02	
508	DTK0951030323	Nguyễn Trung	Hiếu	22/08/91	K46KĐT.02	
509	DTK0951030328	Nguyễn Văn	Hùng	27/05/91	K46KĐT.02	
510	DTK1051030400	Phan Văn	May	28/05/92	K46KĐT.02	
511	DTK1051030403	Vũ Văn	Nam	01/10/92	K46KĐT.02	
512	DTK0951030201	Hoàng Văn	Quý	16/05/91	K46KĐT.02	
513	DTK0951030075	Bán Việt	Anh	08/01/91	K46ĐĐK.01	
514	DTK1051030076	Lương Đức	Bảy	20/12/91	K46ĐĐK.01	
515	DTK1051030147	Hoàng Văn	Bình	15/02/91	K46ĐĐK.01	
516	DTK1051030219	Đình Văn	Chước	12/11/92	K46ĐĐK.01	
517	DTK1051030225	Vũ Đình	Đại	16/02/92	K46ĐĐK.01	
518	DTK0851030236	Ngô Duy	Đệ	15/02/88	K46ĐĐK.01	
519	DTK1051030158	Nguyễn Đức	Giang	05/03/92	K46ĐĐK.01	
520	DTK1051030164	Lô Thị	Hiện	26/09/92	K46ĐĐK.01	
521	DTK0851030173	Ninh Văn	Hiếu	02/08/90	K46ĐĐK.01	
522	DTK1051030097	Chu Văn	Hon	20/02/92	K46ĐĐK.01	
523	DTK1051030030	Trần Trung	Kiên	20/09/92	K46ĐĐK.01	
524	DTK1051030031	Dương Thị	Kim	15/08/92	K46ĐĐK.01	
525	DTK0951030113	Nguyễn Văn	Mạnh	18/11/91	K46ĐĐK.01	
526	DTK1051030181	Dương Tiến	Ngọc	04/07/92	K46ĐĐK.01	
527	DTK1051030041	Hoàng Văn	Nhâm	21/10/92	K46ĐĐK.01	
528	DTK1051030184	Lê Thị Hồng	Nhung	05/07/92	K46ĐĐK.01	
529	DTK1051030051	Trần Ngọc	Tân	30/06/92	K46ĐĐK.01	
530	DTK1051030125	Tô Văn	Thảo	05/05/92	K46ĐĐK.01	
531	DTK1051030056	Phạm Thị	Thu	14/07/92	K46ĐĐK.01	
532	DTK1051030202	Nguyễn Như	Tiến	28/06/92	K46ĐĐK.01	
533	DTK1051030135	Lềng Văn	Trong	11/03/92	K46ĐĐK.01	
534	DTK0951030141	Lý Quang	Trung	09/05/91	K46ĐĐK.01	
535	DTK1051030059	Đỗ Ngọc	Tùng	26/12/92	K46ĐĐK.01	
536	DTK0851030074	Ma Văn	An	26/06/90	K46ĐĐK.02	
537	DTK0951030225	Vũ Văn	Chiêm	27/02/90	K46ĐĐK.02	
538	DTK1051030299	Nguyễn Văn	Giang	18/08/91	K46ĐĐK.02	
539	DTK1051030313	Nguyễn Thị	Huệ	13/11/92	K46ĐĐK.02	
540	DTK1051030345	Nguyễn Bá	Thắng	10/03/92	K46ĐĐK.02	
541	DTK1051030430	Vũ Văn	Thu	01/07/91	K46ĐĐK.02	
542	DTK0951030213	Nguyễn Đức	Tuân	02/05/91	K46ĐĐK.02	
543	DTK0951030230	Triệu Văn	Đạt	12/02/90	K47ĐVT.01	
544	DTK1151030192	Lù Văn	Hùng	15/03/92	K47ĐVT.01	
545	DTK1151030132	Hoàng Văn	Hưng	01/09/93	K47ĐVT.01	
546	DTK1051030315	Nguyễn Hữu	Khoát	12/03/92	K47ĐVT.01	
547	DTK1051030183	Ngô Thị Minh	Nguyệt	21/02/92	K47ĐVT.01	
548	DTK1051030218	Bùi Đặng	Cường	08/06/92	K47KĐT.01	

549	DTK1151030002	Thân Văn	Định	05/01/92	K47KĐT.01	
550	DTK0951030168	Hứa Văn	Hiếu	19/10/91	K47KĐT.01	
551	DTK1151030108	Thân Văn	Tùng	28/04/90	K47KĐT.01	
552	DTK1051030307	Nguyễn Hoàng	Hiệp	04/10/92	K47KĐT.02	
553	DTK1051030238	Lưu Ngọc	Huấn	27/07/92	K47KĐT.02	
554	DTK1151030168	Phạm Anh	Văn	28/09/90	K47KĐT.02	
555	DTK1051030144	Trần Tuấn	Anh	01/09/92	K47KMT.01	
556	DTK0951030298	Đặng Quốc	Chiến	10/11/90	K47KMT.01	
557	DTK0951030158	Hoàng	Đề	09/10/91	K47KMT.01	
558	DTK0951030316	Nguyễn Văn	Hải	22/11/91	K47KMT.01	
559	DTK1051030332	Nguyễn Văn	Phụng	25/04/92	K47KMT.01	
560	DTK1051030419	Lê Đức	Tâm	05/10/92	K47KMT.01	
561	DTK0951030280	Trần Văn	Thịnh	14/09/90	K47KMT.01	
562	11110750067	Phạm Văn	Tĩnh	29/04/88	K47KMT.01	
563	DTK0951030084	Nguyễn Việt	Dũng	13/08/91	K47ĐĐK.01	
564	DTK1151030088	Nguyễn Hồng	Kiên	12/11/93	K47ĐĐK.01	
565	DTK1151030220	Trịnh Xuân	Trung	16/08/93	K47ĐĐK.02	
566	DTK1051030285	Cao Ngọc	Anh	02/08/92	K48ĐVT.01	
567	K125520207048	Dương Văn	Bảo	30/01/94	K48ĐVT.01	
568	1141080008	Lương Văn	Hải	12/04/88	K48ĐVT.01	
569	DTK1051030180	Hoàng Văn	Nam	11/06/92	K48ĐVT.01	
570	DTK1151030144	Hoàng Văn	Nam	05/03/92	K48ĐVT.01	
571	K125520207032	Nông Thị Cẩm	Tú	21/12/94	K48ĐVT.01	
572	K125510601044	Nguyễn Thị	Vân	08/02/94	K48KĐT.01	
573	K125520207046	Nguyễn Tuấn	Anh	19/11/94	K48KMT.01	
574	DTK1151030014	Mông Văn	Dũng	03/12/93	K48KMT.01	
575	DTK1151030017	Nguyễn Đức	Hà	26/08/93	K48KMT.01	
576	K125520214013	Trần Đức	Cảnh	05/03/93	K49KMT.01	
577	K135520214005	Nguyễn Văn	Hiếu	15/12/95	K49KMT.01	
578	K135520214031	Quách Công	Huy	31/12/95	K49KMT.01	
579	K135520214033	Vũ Văn	Khiêm	13/10/95	K49KMT.01	
580	K135520214006	Ninh Văn	Khoản	20/02/94	K49KMT.01	
581	K135520214007	Đinh Tiến	Mỹ	11/06/95	K49KMT.01	
582	K135520214010	Ma Khánh	Thành	10/11/94	K49KMT.01	
583	K135520214011	Trương Đức	Thắng	11/09/95	K49KMT.01	
584	K135520214069	Trần Quốc	Toản	01/01/94	K49KMT.01	
585	K135520214063	Dương Thị	Trang	07/01/95	K49KMT.01	
586	K135520214065	Nguyễn Văn	Tuấn	15/09/94	K49KMT.01	
587	K125520207114	Bùi Hùng	Anh	04/02/93	K49ĐTT.01	
588	K135520207002	Hoàng Văn	Cường	04/01/95	K49ĐTT.01	
589	K125520207039	Phùng Đức	Đạt	04/03/93	K49ĐTT.01	
590	K135520207012	Nguyễn Văn	Hào	14/06/94	K49ĐTT.01	
591	K125520207119	Nguyễn Thế	Hoan	22/10/94	K49ĐTT.01	
592	K135520207022	Ngô Quang	Hoàn	05/09/95	K49ĐTT.01	
593	K135520207025	Nguyễn Thị	Huyền	08/10/94	K49ĐTT.01	
594	DTK1151030139	Lê Văn	Lâm	17/09/93	K49ĐTT.01	
595	K135520207029	Vũ Ngọc	Minh	26/07/95	K49ĐTT.01	
596	K135520207031	Ngô Trung	Nguyên	15/03/94	K49ĐTT.01	
597	K135520207038	Dương Thị	Quyên	13/07/95	K49ĐTT.01	
598	K125520207116	Hoàng Thanh	Sơn	27/07/93	K49ĐTT.01	
599	K135520207040	Nguyễn Đình	Thăng	15/11/95	K49ĐTT.01	
600	K125520207031	Hoàng Thanh	Thế	20/03/94	K49ĐTT.01	
601	K125520207030	Ma Văn	Thiện	12/12/94	K49ĐTT.01	
602	DTK1151030215	Lê Minh	Thịnh	10/08/92	K49ĐTT.01	
603	K135520207044	Vũ Ngọc	Thịnh	07/07/94	K49ĐTT.01	

604	K135520207126	Trần Văn	Thương	02/07/95	K49ĐTT.01	
605	K135520207130	Nguyễn Văn	Tiến	20/10/95	K49ĐTT.01	
606	DTK1151030111	Hoàng Xuân	Trọng	12/10/91	K49ĐTT.01	
607	K135520207136	Nguyễn Văn	Tuấn	15/11/94	K49ĐTT.01	
608	K125520207117	Nguyễn Khắc	Tùng	07/10/94	K49ĐTT.01	
609	DTK1151030153	Trần Mạnh	Tường	14/04/93	K49ĐTT.01	
610	K125520207104	Phạm Tuấn	Việt	18/05/94	K49ĐTT.01	
611	DTK1151030314	Nguyễn Khắc	Xuân	07/08/92	K49ĐTT.01	
612	1141100011	Triệu Hoàng	Diệu	05/05/91	K49ĐTT.02	
613	DTK0951030087	Nguyễn Mạnh	Dương	04/08/91	K49ĐTT.02	
614	DTK1051020099	Nguyễn Tiến	Đạt	01/06/92	K46TĐH.01	
615	DTK1051020018	Nguyễn Văn	Định	15/10/92	K46TĐH.01	
616	DTK0851020248	Mai Văn	Đông	25/02/90	K46TĐH.01	
617	DTK0851020188	Nguyễn	Hoàng	25/04/88	K46TĐH.01	
618	DTK0951020525	Nguyễn Văn	Hùng	09/06/89	K46TĐH.01	
619	DTK0951020669	Nguyễn Văn	Hùng	18/07/90	K46TĐH.01	
620	DTK0851020191	Phạm Đức	Khẩn	30/09/90	K46TĐH.01	
621	DTK0951020602	Bùi Huy	Khởi	04/11/91	K46TĐH.01	
622	DTK1051020040	Đào Văn	Mạnh	17/03/92	K46TĐH.01	
623	DTK0851020428	Vì Văn	Mạnh	11/07/89	K46TĐH.01	
624	DTK0951020039	Nguyễn Văn	Nam	06/02/91	K46TĐH.01	
625	11110740329	Bùi Đức	Ngọc	26/01/89	K46TĐH.01	
626	DTK0951020044	Lê Duy	Ngọc	20/11/91	K46TĐH.01	
627	DTK0951020686	Trần Văn	Phú	22/01/90	K46TĐH.01	
628	DTK1051020048	Nguyễn Văn	Quân	10/12/91	K46TĐH.01	
629	DTK0951020696	Lê Đức	Thắng	15/01/91	K46TĐH.01	
630	DTK1051020163	Phạm Đăng	Tính	28/11/92	K46TĐH.01	
631	DTK1051020158	Trần Xuân	Trường	08/02/92	K46TĐH.01	
632	DTK0951020282	Vũ Anh	Tuấn	25/12/91	K46TĐH.01	
633	DTK1051020079	Hà Văn	Tuyển	05/03/91	K46TĐH.01	
634	DTK0951020715	Trần Quốc	Văn	18/05/90	K46TĐH.01	
635	DTK0951020723	Trương Mạnh	Cường	23/02/91	K46TĐH.02	
636	DTK0951020085	Điền Mạnh	Dũng	14/11/91	K46TĐH.02	
637	DTK1051020613	Nguyễn Thế	Duyệt	09/07/91	K46TĐH.02	
638	DTK0951020082	Đậu Huy	Đồng	07/07/91	K46TĐH.02	
639	DTK0951020159	Lại Văn	Hải	26/03/91	K46TĐH.02	
640	DTK0951020090	Lê Thanh	Hải	28/08/91	K46TĐH.02	
641	DTK1051020628	Hoàng Trọng	Hướng	14/08/92	K46TĐH.02	
642	DTK0851020414	Nguyễn Văn	Hướng	23/08/89	K46TĐH.02	
643	DTK0951020168	Vũ Duy	Kiểm	29/06/91	K46TĐH.02	
644	DTK0951020748	Phùng Khắc	Linh	09/10/90	K46TĐH.02	
645	DTK0951020179	Dương Lâm	Ngọc	07/01/90	K46TĐH.02	
646	DTK0951020764	Nguyễn Minh	Sơn	13/10/91	K46TĐH.02	
647	DTK0951020766	Nguyễn Sỹ	Thái	21/02/91	K46TĐH.02	
648	DTK0951020769	Trương Văn	Thành	04/03/91	K46TĐH.02	
649	DTK0951020710	La Văn	Tuấn	12/11/90	K46TĐH.02	
650	DTK0951020143	Hoàng Thế	Vượng	24/08/91	K46TĐH.02	
651	DTK0951020429	Đỗ Tuấn	Anh	04/01/90	K46TĐH.03	
652	DTK0951020288	Hoàng Văn	Bích	07/10/90	K46TĐH.03	
653	DTK0951020435	Đoàn Văn	Chiến	24/09/90	K46TĐH.03	
654	DTK0851020091	Hồ Đăng	Dũng	02/03/90	K46TĐH.03	
655	DTK0951020500	Trần	Đức	07/06/91	K46TĐH.03	
656	DTK1051020532	Nguyễn Văn	Hào	30/10/92	K46TĐH.03	
657	DTK1051020543	Đinh Văn	Hoàng	08/08/91	K46TĐH.03	
658	DTK0951020375	Nguyễn Đình	Hoàng	04/10/91	K46TĐH.03	

659	DTK0951020388	Đinh Quang	Lâm	01/07/90	K46TĐH.03	
660	DTK0951020319	Nguyễn Văn	Lợi	08/01/91	K46TĐH.03	
661	DTK0951020243	Nguyễn Thành	Luân	28/01/91	K46TĐH.03	
662	DTK0951020251	Hoàng Thanh	Phong	05/11/91	K46TĐH.03	
663	DTK1051020659	Nguyễn Đức	Quý	12/08/90	K46TĐH.03	
664	DTK1051020303	Nguyễn Khắc	Thăng	26/05/92	K46TĐH.03	
665	DTK0951020406	Nguyễn Văn	Thắng	23/10/90	K46TĐH.03	
666	DTK0951020341	Nguyễn Văn	Thiệt	07/02/91	K46TĐH.03	
667	DTK0951020199	Đoàn Ngọc	Trung	24/11/91	K46TĐH.03	
668	DTK0951020274	Trần Văn	Trung	28/10/89	K46TĐH.03	
669	DTK0951020203	Trịnh Văn	Trung	16/12/91	K46TĐH.03	
670	DTK0951020280	Trần Anh	Tuấn	14/08/91	K46TĐH.03	
671	DTK0951020210	Bùi Đình	Tuệ	02/04/91	K46TĐH.03	
672	DTK0951020426	Lê Văn	Tùng	08/07/91	K46TĐH.03	
673	DTK1051020326	Diệp Thị	Tuyết	10/02/92	K46TĐH.03	
674	1141070049	Hạng A	Chu	16/07/89	K46TĐH.04	
675	DTK1051020420	Nguyễn Tất	Chung	29/12/92	K46TĐH.04	
676	1141070008	Nguyễn Thành	Chung	24/07/87	K46TĐH.04	
677	DTK0951020446	Nguyễn Thanh	Hải	15/05/91	K46TĐH.04	
678	DTK0851020416	Nguyễn Văn	Hiếu	16/02/89	K46TĐH.04	
679	1141070016	Ma Văn	Hiệu	25/02/86	K46TĐH.04	
680	DTK1051020357	Ngô Sách	Hoàng	02/10/91	K46TĐH.04	
681	1141070024	Mùa A	Lù	30/10/85	K46TĐH.04	
682	DTK0951020538	Trần Công	Nam	27/06/90	K46TĐH.04	
683	1141070029	Đinh Văn	Ngọc	09/01/88	K46TĐH.04	
684	1141070032	Lý A	Nhì	18/05/85	K46TĐH.04	
685	DTK0951020473	Nguyễn Văn	Quảng	11/05/91	K46TĐH.04	
686	DTK0851020275	Vũ Hồng	Quân	27/11/88	K46TĐH.04	
687	DTK1051020476	Trần Quang	Sáu	23/03/91	K46TĐH.04	
688	DTK0851020282	Đỗ Tiến	Tài	01/07/90	K46TĐH.04	
689	1141070050	Lang Văn	Thức	01/09/86	K46TĐH.04	
690	DTK1051020485	Nguyễn Công	Thức	13/08/92	K46TĐH.04	
691	DTK0951020560	Chu Văn	Tiến	22/11/89	K46TĐH.04	
692	1141060046	Hà Minh	Toản	15/03/85	K46TĐH.04	
693	DTK1051020404	Triệu Văn	Trịnh	13/11/91	K46TĐH.04	
694	DTK1051020500	Trần Duy	Tuấn	23/01/91	K46TĐH.04	
695	DTK0951020209	Trần Quốc	Tuấn	07/08/91	K46TĐH.04	
696	DTK0951020494	Bùi Thanh	Tùng	16/10/91	K46TĐH.04	
697	DTK0951020495	Nguyễn Thanh	Tùng	01/11/91	K46TĐH.04	
698	DTK1051020489	Nguyễn Thanh	Tùng	17/08/91	K46TĐH.04	
699	1141060049	Giàng A	Vàng	14/09/85	K46TĐH.04	
700	DTK0951020142	Lưu Thế	Vinh	10/06/91	K46TĐH.04	
701	DTK1051020259	Bùi Văn	Dũng	15/01/91	K46HTĐ.01	
702	DTK1051020256	Phạm Văn	Dưỡng	12/10/92	K46HTĐ.01	
703	DTK1051020189	Nguyễn Thế	Hiền	22/10/92	K46HTĐ.01	
704	DTK0851020353	Nguyễn Văn	Hòa	28/01/89	K46HTĐ.01	
705	DTK1051020114	Hoàng Văn	Huấn	03/02/91	K46HTĐ.01	
706	DTK0951020231	Hoàng Đức	Hùng	28/07/91	K46HTĐ.01	
707	DTK1051020196	Trịnh Xuân	Huy	28/03/92	K46HTĐ.01	
708	DTK1051020208	Nguyễn Văn	Ngọc	27/07/92	K46HTĐ.01	
709	DTK1051020046	Thân Văn	Nhật	09/10/92	K46HTĐ.01	
710	DTK1051020047	Đinh Xuân	Phương	22/09/92	K46HTĐ.01	
711	DTK1051020063	Nguyễn Văn	Thanh	01/10/92	K46HTĐ.01	
712	DTK1051020247	Nguyễn Duy	Vũ	12/06/91	K46HTĐ.01	
713	DTK1051020330	Trần Quốc	Anh	18/08/92	K46HTĐ.02	

714	DTK0951020297	Đặng Anh	Dũng	26/10/90	K46HTĐ.02	
715	DTK0951020366	Tống Văn	Dũng	09/05/91	K46HTĐ.02	
716	DTK0951020734	Nguyễn Văn	Hành	31/01/91	K46HTĐ.02	
717	DTK1051020629	Bạch Mạnh	Hùng	13/02/92	K46HTĐ.02	
718	DTK1051020537	Nguyễn Văn	Hùng	28/08/91	K46HTĐ.02	
719	974060003	Trương Đức	Long	10/08/91	K46HTĐ.02	
720	DTK0951020459	Tô Viết	Lợi	12/08/91	K46HTĐ.02	
721	DTK1051020666	Trần Văn	Tạo	26/08/92	K46HTĐ.02	
722	DTK0951020269	Cao Văn	Thiêm	08/08/90	K46HTĐ.02	
723	DTK1051020588	Nguyễn Quang	Toản	14/10/92	K46HTĐ.02	
724	DTK0951020783	Vũ Thanh	Tùng	13/11/91	K46HTĐ.02	
725	DTK0951020720	Trịnh Minh	Biên	11/06/89	K46KTĐ.01	
726	DTK1051020266	Nguyễn Văn	Giăng	07/08/92	K46KTĐ.01	
727	0971020005	Lý Duy	Hiếu	21/03/91	K46KTĐ.01	
728	DTK0951020315	Nguyễn Quang	Huy	27/09/91	K46KTĐ.01	
729	DTK0951020235	Nguyễn Văn	Huỳnh	19/08/88	K46KTĐ.01	
730	DTK0951020452	Nguyễn Xuân	Khoa	20/06/91	K46KTĐ.01	
731	0971020011	Quan Văn	Tâm	27/01/91	K46KTĐ.01	
732	DTK1051020241	Đào Ngọc	Trung	05/09/92	K46KTĐ.01	
733	DTK0951020353	Lành Thanh	Tùng	30/09/91	K46KTĐ.01	
734	DTK0951020067	Trần Thành	Tuyên	04/09/91	K46KTĐ.01	
735	DTK1051020180	Hoàng Tiến	Đàm	10/10/91	K46TĐĐ.01	
736	DTK1051020428	Nguyễn Hữu	Đạt	03/02/92	K46TĐĐ.01	
737	DTK1051020023	Dương Văn	Hùng	07/09/91	K46TĐĐ.01	
738	DTK1051020660	Kim Xuân	Quyển	10/06/91	K46TĐĐ.01	
739	DTK1051020391	Dương Tùng	Thanh	10/09/92	K46TĐĐ.01	
740	DTK1051020586	Bùi Đức	Toàn	10/08/92	K46TĐĐ.01	
741	DTK1051020679	Bùi Văn	Toàn	05/11/91	K46TĐĐ.01	
742	DTK0951020588	Vũ Ba	Duy	13/03/91	K47TĐH.01	
743	DTK1151020117	Lưu Văn	Đại	16/10/93	K47TĐH.01	
744	DTK1051020190	Nguyễn Văn	Hiếu	27/08/92	K47TĐH.01	
745	DTK0951020461	Đỗ Tiến	Luận	15/08/90	K47TĐH.01	
746	DTK0851020373	Nguyễn Văn	Tân	22/04/89	K47TĐH.01	
747	DTK0851020150	Nguyễn Thanh	Toàn	07/06/90	K47TĐH.01	
748	DTK0851020453	Nguyễn Quốc	Toàn	16/02/90	K47TĐH.01	
749	DTK1151020053	Nguyễn Văn	Tuấn	07/11/92	K47TĐH.01	
750	DTK1151020170	Hoàng Văn	Tuyên	31/10/92	K47TĐH.01	
751	DTK1151020356	Nguyễn Văn	Dũng	10/02/92	K47TĐH.02	
752	DTK1151020494	Nguyễn Văn	Đại	17/11/93	K47TĐH.02	
753	DTK0951020083	Vũ Anh	Đức	10/02/91	K47TĐH.02	
754	DTK1051020627	Đoàn Tiến	Hai	09/04/92	K47TĐH.02	
755	DTK1051020439	Nguyễn Văn	Hải	15/05/90	K47TĐH.02	
756	DTK0951020238	Bùi Thị Mai	Liên	13/08/91	K47TĐH.02	
757	0111050045	Nguyễn Đăng	Nam	08/07/87	K47TĐH.02	
758	DTK1051020650	Nguyễn Hải	Nam	12/02/92	K47TĐH.02	
759	DTK0951020108	Nguyễn Văn	Ngọc	06/11/90	K47TĐH.02	
760	DTK0951020250	Trần Quốc	Ngọc	07/01/91	K47TĐH.02	
761	DTK1151020445	Chu Bá	Sơn	23/03/93	K47TĐH.02	
762	DTK1151020501	Nguyễn Văn	Tá	16/03/93	K47TĐH.02	
763	DTK1151020395	Vũ Văn	Thắng	08/07/93	K47TĐH.02	
764	DTK0951020557	Lê Đình	Thuật	25/11/91	K47TĐH.02	
765	DTK1151020456	Nguyễn Quốc	Tùng	12/04/93	K47TĐH.02	
766	DTK1151020448	Nguyễn Viết	Tư	17/07/91	K47TĐH.02	
767	DTK1151020066	Vy Văn	Bằng	02/09/93	K47TĐH.03	
768	DTK1151020180	Hoàng Văn	Biên	09/05/91	K47TĐH.03	

769	DTK0951020721	Nguyễn Văn	Chính	10/02/91	K47TĐH.03	
770	DTK1151020111	Nguyễn Văn	Toàn	18/09/92	K47TĐH.03	
771	DTK1151020233	Phạm Tuấn	Anh	22/04/92	K47TĐH.04	
772	DTK1051020429	Nguyễn Huy	Đạt	22/03/92	K47TĐH.04	
773	DTK0951020165	Lê Quang	Hùng	17/09/90	K47TĐH.04	
774	DTK1151020312	Lê Văn	Khoa	24/12/92	K47TĐH.04	
775	DTK1151020277	Chu Văn	Thạch	04/09/92	K47TĐH.04	
776	DTK0951020208	Nguyễn Anh	Tuấn	20/11/91	K47TĐH.04	
777	DTK1151020289	Phan Thanh	Văn	29/06/93	K47TĐH.04	
778	DTK1051020167	Nguyễn Tuấn	Anh	20/08/92	K47KTĐ.01	
779	DTK1051020002	Nguyễn An	ánh	10/11/92	K47KTĐ.01	
780	DTK1051020335	Đoàn Văn	Chiến	19/09/92	K47KTĐ.01	
781	DTK1051020513	Đinh Ngọc	Chinh	21/07/92	K47KTĐ.01	
782	DTK1151020490	Nguyễn Đức	Chung	20/09/93	K47KTĐ.01	
783	DTK1151020182	Hoàng Văn	Cường	23/09/93	K47KTĐ.01	
784	DTK1051020170	Lê Minh	Cường	01/05/92	K47KTĐ.01	
785	DTK1051020176	Mai Anh	Dũng	22/10/92	K47KTĐ.01	
786	DTK1151020302	Nguyễn Đức	Đức	26/01/93	K47KTĐ.01	
787	DTK1051020347	Nguyễn Văn	Đức	19/02/92	K47KTĐ.01	
788	DTK1051020533	Phan Văn	Hải	14/12/91	K47KTĐ.01	
789	DTK1151020366	Trần Đăng	Hảo	11/04/93	K47KTĐ.01	
790	DTK1151020305	Phạm Hữu	Hiển	24/11/93	K47KTĐ.01	
791	DTK1051020271	Nguyễn Văn	Hiệp	05/05/92	K47KTĐ.01	
792	DTK1051020112	Vũ Văn	Hoàng	01/04/92	K47KTĐ.01	
793	DTK1051020195	Nguyễn Văn	Huân	02/01/92	K47KTĐ.01	
794	DTK1051020278	Trần Văn	Huy	20/04/92	K47KTĐ.01	
795	DTK1051020198	Lý Văn	Khuong	14/08/92	K47KTĐ.01	
796	DTK1151020258	Nguyễn Trí	Kiên	19/08/93	K47KTĐ.01	
797	DTK1151020313	Giang Ngọc	Kiệt	08/05/93	K47KTĐ.01	
798	DTK0951020457	Trần Chí	Linh	07/03/91	K47KTĐ.01	
799	DTK1151020262	Trần Bá	Lĩnh	19/05/92	K47KTĐ.01	
800	DTK0951020040	Nguyễn Văn	Nam	05/04/91	K47KTĐ.01	
801	DTK1151020475	Đào Duy	Phương	24/07/93	K47KTĐ.01	
802	DTK1151020149	Quách Đình	Sông	03/10/93	K47KTĐ.01	
803	DTK1051020667	Đặng Văn	Thăng	01/10/92	K47KTĐ.01	
804	DTK1151020159	Ninh Văn	Thức	20/04/93	K47KTĐ.01	
805	DTK1051020064	Nông Văn	Thượng	13/11/92	K47KTĐ.01	
806	DTK1051020490	Đào Đức	Tiến	02/11/92	K47KTĐ.01	
807	DTK1151020340	Trịnh Văn	Tú	22/02/93	K47KTĐ.01	
808	DTK0951020781	Nguyễn Trung	Tuấn	19/12/91	K47KTĐ.01	
809	DTK1051020313	Hoàng Thanh	Tùng	11/01/92	K47KTĐ.01	
810	DTK1151020330	Nguyễn Văn	Tư	17/04/93	K47KTĐ.01	
811	DTK1151020408	Trần Đình	Vinh	17/04/92	K47KTĐ.01	
812	DTK1051020510	Dương Đức	Bùi	20/02/92	K47TĐĐ.01	
813	DTK1051020012	Phạm Quang	Dũng	24/04/92	K47TĐĐ.01	
814	DTK1051020263	Lê Văn	Độ	26/10/92	K47TĐĐ.01	
815	DTK1051020626	Nguyễn Văn	Hải	17/10/91	K47TĐĐ.01	
816	DTK1151020080	Tạ Huy	Hoàng	13/12/93	K47TĐĐ.01	
817	DTK1051020037	Vũ Đức	Linh	23/09/92	K47TĐĐ.01	
818	DTK1051020558	Trần Thanh	Nam	12/04/92	K47TĐĐ.01	
819	DTK1051020373	Đào Văn	Nghĩa	10/04/92	K47TĐĐ.01	
820	DTK1051020472	Vy Hoàng	Quân	15/01/92	K47TĐĐ.01	
821	DTK1151020039	Lê Văn	Tâm	05/11/93	K47TĐĐ.01	
822	DTK0951020053	Nguyễn Chiến	Thắng	29/09/91	K47TĐĐ.01	
823	DTK1151020160	Dương Thanh	Tùng	17/10/93	K47TĐĐ.01	

824	DTK1151020229	Nguyễn Duyên	Vũ	19/09/93	K47TBD.01	
825	DTK1051020280	Nguyễn Văn	Khương	02/03/92	K48TĐH.01	
826	DTK1151020259	Chu Mạnh	Kiên	23/07/93	K48TĐH.01	
827	DTK1151020165	Đặng Thế	Trung	24/05/93	K48TĐH.01	
828	DTK1051030230	Đỗ Xuân	Hải	30/09/91	K48TĐH.02	
829	DTK1151020274	Đàm Nhật	Tân	20/09/93	K48TĐH.02	
830	DTK1151020474	Hà Mạnh	Tiến	09/08/93	K48TĐH.02	
831	K125520216008	Hoàng Văn	Bình	29/06/93	K48TĐH.03	
832	DTK1151020071	Nguyễn Văn	Dương	10/04/93	K48TĐH.03	
833	DTK1151020014	Lê Đắc	Hùng	25/07/93	K48TĐH.03	
834	DTK1151020491	Nguyễn Duy	Hưng	18/10/93	K48TĐH.03	
835	K125520216024	Nguyễn Hữu	Hưng	16/06/94	K48TĐH.03	
836	K125520216030	Chu Huy	Khánh	05/12/94	K48TĐH.03	
837	DTK1051020368	Nguyễn Hữu	Mạnh	10/04/91	K48TĐH.03	
838	DTK1151020391	Bùi Tiến	Quang	10/12/92	K48TĐH.03	
839	K125520216098	Trịnh Thị Kim	Thúy	15/03/94	K48TĐH.03	
840	K125520216097	Hàn Khánh	Toàn	20/08/94	K48TĐH.03	
841	K125520216266	Trịnh Quang	Trung	14/02/94	K48TĐH.03	
842	K125520216075	Phan Văn	Tuấn	08/11/93	K48TĐH.03	
843	DTK1151020064	Lê Tuấn	Anh	11/03/93	K48HTĐ.01	
844	K125520201011	Phùng Văn	Côn	11/05/94	K48HTĐ.01	
845	1141100014	Lò Văn	Diêm	08/09/91	K48HTĐ.01	
846	K125520201183	Đinh Văn	Hiếu	03/05/94	K48HTĐ.01	
847	K125520201024	Đinh Quang	Huy	23/07/94	K48HTĐ.01	
848	DTK1151020322	Vì Quỳnh	Phương	12/09/93	K48HTĐ.01	
849	K125520201206	Vũ Mạnh	Ruy	30/04/93	K48HTĐ.01	
850	K125520201111	Đỗ Xuân	Son	26/01/94	K48HTĐ.01	
851	K125520201125	Phạm Văn	Tiến	18/07/93	K48HTĐ.01	
852	DTK0951020415	Nguyễn Văn	Tráng	19/09/90	K48HTĐ.01	
853	K125520201077	Nguyễn Tuấn	Anh	29/03/94	K48KTĐ.01	
854	K125520201234	Đỗ Văn	Cường	24/12/94	K48KTĐ.01	
855	K125520201109	Đặng Văn	Quang	25/09/94	K48KTĐ.01	
856	K125520201044	Đinh Văn	Son	22/10/94	K48KTĐ.01	
857	K125520201153	Vũ Văn	Thế	26/03/94	K48KTĐ.01	
858	K125520201227	Nguyễn Trung	Vũ	06/09/94	K48KTĐ.01	
859	K125520201235	Triệu Văn	Chiến	03/01/94	K48TBD.01	
860	DTK1051020518	Nguyễn Tiến	Dũng	30/08/90	K48TBD.01	
861	K125520201016	Nguyễn Văn	Dũng	29/08/94	K48TBD.01	
862	K125520201179	Hoàng Xuân	Hùng	06/12/91	K48TBD.01	
863	K125520201021	Trần Phi	Hùng	02/04/94	K48TBD.01	
864	K125520201225	Hoàng Thế	Văn	02/10/94	K48TBD.01	
865	DTK1151030063	Nguyễn Ngọc	Anh	21/12/93	K49ĐĐT.01	
866	K125520201010	Trương Tuấn	Anh	31/07/94	K49ĐĐT.01	
867	K135520201010	Nguyễn Văn	Danh	21/11/95	K49ĐĐT.01	
868	K135520201009	Nguyễn Duy	Dương	17/07/95	K49ĐĐT.01	
869	DTK1151020488	Phạm Quỳnh	Dương	20/04/93	K49ĐĐT.01	
870	K135520201018	Ngô Quang	Đạt	09/10/95	K49ĐĐT.01	
871	DTK1151020174	Trương Công	Đức	15/10/93	K49ĐĐT.01	
872	K125520201018	Nguyễn Hữu	Hà	17/03/94	K49ĐĐT.01	
873	K125520201020	Phạm Mạnh	Hải	30/03/94	K49ĐĐT.01	
874	K135520201027	Dương Mạnh	Hùng	09/06/95	K49ĐĐT.01	
875	K125520201022	Nguyễn Đình	Hưng	15/08/94	K49ĐĐT.01	
876	K125520201027	Nguyễn Trung	Kiên	20/08/93	K49ĐĐT.01	
877	K135520201323	Nguyễn Viết	Lâm	24/11/95	K49ĐĐT.01	
878	K135520201040	Nguyễn Duy	Lương	28/05/94	K49ĐĐT.01	

879	K135520201052	Phạm Thị	Thảo	27/03/95	K49ĐĐT.01	
880	K135520201064	Hoàng Thanh	Vinh	29/10/95	K49ĐĐT.01	
881	K135520201065	Nguyễn Tuấn	Anh	12/11/95	K49ĐĐT.02	
882	K135520201066	Nguyễn Gia	Bách	18/05/95	K49ĐĐT.02	
883	K135520201076	Hoàng Quang	Du	14/02/94	K49ĐĐT.02	
884	K135520201077	Lưu Văn	Đăng	16/02/95	K49ĐĐT.02	
885	K135520201079	Lê Hoàng	Giang	11/11/95	K49ĐĐT.02	
886	K135520201099	Triệu Thị	Nga	16/07/95	K49ĐĐT.02	
887	K135520201105	Triệu Sinh	Quỳnh	13/10/95	K49ĐĐT.02	
888	K135520201111	Phùng Đức	Thiện	14/10/94	K49ĐĐT.02	
889	K135520201122	Nông Văn	Trường	09/07/95	K49ĐĐT.02	
890	K135520201118	Thào A	Tủa	04/10/95	K49ĐĐT.02	
891	K135520201156	Lê Xuân	Khánh	13/10/95	K49ĐĐT.03	
892	K135520201155	Nguyễn Văn	Khánh	20/10/95	K49ĐĐT.03	
893	K135520201158	Phạm Thị Ngọc	Lan	28/03/95	K49ĐĐT.03	
894	K135520201159	Vì Văn	Lanh	08/04/94	K49ĐĐT.03	
895	K135520201165	Đào Thái	Phương	26/07/95	K49ĐĐT.03	
896	K135520201169	Hoàng Văn	Sâm	21/03/95	K49ĐĐT.03	
897	K125520201042	Bùi Hồng	Sơn	10/10/94	K49ĐĐT.03	
898	K135520201170	Nguyễn Văn	Sơn	28/01/95	K49ĐĐT.03	
899	K125520201048	Nguyễn Tiến	Thành	25/07/94	K49ĐĐT.03	
900	K125520201049	Nguyễn Hữu	Thắng	08/04/94	K49ĐĐT.03	
901	K135520201177	Nguyễn Việt	Thắng	06/02/88	K49ĐĐT.03	
902	K125520201054	Trần Văn	Tùng	19/12/94	K49ĐĐT.03	
903	K135520201197	Nguyễn Văn	Bắc	20/10/93	K49ĐĐT.04	
904	K135520201196	Tấn Kim	Bình	19/06/95	K49ĐĐT.04	
905	K125520201148	Trần Đức	Chung	24/08/94	K49ĐĐT.04	
906	K135520201200	Đào Văn	Cường	10/05/94	K49ĐĐT.04	
907	K135520201208	Phạm Văn	Giang	05/11/95	K49ĐĐT.04	
908	K125520201129	Đinh Quang	Trung	22/09/94	K49ĐĐT.04	
909	K125520201128	Nguyễn Công	Trường	10/08/94	K49ĐĐT.04	
910	K125520201124	Lê Thanh	Tùng	11/09/92	K49ĐĐT.04	
911	K125520201076	Nguyễn Hữu	An	05/08/94	K49ĐĐT.05	
912	K125520201078	Đinh Tùng	Anh	30/09/94	K49ĐĐT.05	
913	K125520214001	Nguyễn Minh	Chi	23/02/94	K49ĐĐT.05	
914	K125520201161	Phạm Văn	Chiến	30/06/94	K49ĐĐT.05	
915	K125520201081	Hoàng Đức	Cường	01/12/94	K49ĐĐT.05	
916	K135520201268	Lương Xuân	Đạt	07/10/95	K49ĐĐT.05	
917	K125520201244	Trần Văn	Đức	30/10/93	K49ĐĐT.05	
918	K135520201277	Dương Văn	Hậu	26/09/95	K49ĐĐT.05	
919	K135520201280	Ma Đình	Hiếu	04/12/95	K49ĐĐT.05	
920	K135520201279	Nguyễn Trung	Hiếu	07/11/94	K49ĐĐT.05	
921	K135520201276	Nguyễn Phi	Hồ	27/08/94	K49ĐĐT.05	
922	K135520201281	Trần Văn	Hợp	11/11/95	K49ĐĐT.05	
923	K125520201174	Trần Ngọc	Hữu	08/12/94	K49ĐĐT.05	
924	K125520201192	Trần Thế	Khang	15/02/93	K49ĐĐT.05	
925	K125520201272	Doãn Văn	Mạnh	04/04/94	K49ĐĐT.05	
926	K135520201296	Cao Hùng	Sơn	05/10/95	K49ĐĐT.05	
927	K125520201286	Nguyễn Đức	Thao	18/03/94	K49ĐĐT.05	
928	DTK1051030198	Nông Văn	Thịnh	15/01/89	K49ĐĐT.05	
929	K135520201309	Nguyễn Văn	Thuân	01/02/95	K49ĐĐT.05	
930	K135520201312	Đỗ Thế	Tiến	21/08/95	K49ĐĐT.05	
931	K135520201310	Nguyễn Văn	Tùng	15/06/95	K49ĐĐT.05	
932	K135520201299	Bùi Văn	Tường	06/10/93	K49ĐĐT.05	
933	K135520201300	Nguyễn Hữu	Tường	04/01/96	K49ĐĐT.05	

934	K135520201317	Long Nam	Việt	27/11/95	K49ĐĐT.05	
935	K125520201306	Trần Tuấn	Vũ	17/06/91	K49ĐĐT.05	
936	11511141007	Phạm Duy	Cương	14/05/90	LT12 TDH.01	
937	11511241026	Nguyễn Hữu	Phương	18/09/90	LT12 TDH.01	
938	11511241037	Trần Tân	Trụ	23/01/90	LT12 TDH.01	
939	DTK1151070006	Trần Sách	Công	19/08/93	K47QLC.01	
940	DTK1151070147	Vũ Văn	Khải	11/08/93	K47QLC.01	
941	1141100031	Bàn Văn	Thành	10/07/90	K47QLC.01	
942	DTK1151070038	Vì Đức	Thắng	30/04/88	K47KTN.01	
943	DTK1151070077	Lại Thế	Anh	05/07/93	K48QLC.01	
944	DTK1151070107	Lê Văn	Anh	19/12/93	K48QLC.01	
945	1141070002	Phùng Văn	Câu	29/12/86	K48QLC.01	
946	DTK1151070081	Trần Trung	Kiên	25/09/84	K48QLC.01	
947	K125510601043	Lục Thị	Trang	05/09/94	K48QLC.01	
948	K135510604121	Trần Việt	Hùng	01/11/95	K49KTN.01	
949	K125510604015	Nguyễn Trung	Kiên	03/11/94	K49KTN.01	
950	K135510604128	Hoàng Thị Thanh	Kiều	02/09/95	K49KTN.01	
951	K125510604016	Dương Thị	Lan	05/10/94	K49KTN.01	
952	K135510604027	Bùi Thị Kiều	Linh	08/01/95	K49KTN.01	
953	114113001	Phùng Văn	Tam	05/09/90	K49KTN.01	
954	114113002	Bàn Văn	Thái	17/01/89	K49KTN.01	
955	K125510604035	Dương Thị	Thu	19/07/94	K49KTN.01	
956	K125510604049	Đồng Thị	Thực	28/02/94	K49KTN.01	
957	K125510601052	Hoàng Nhật	Tuấn	14/07/94	K49KTN.01	
958	K135510604076	Đặng Thị	Loan	27/06/95	K49KTN.02	
959	K135510604077	Nguyễn Đức	Mạnh	07/02/95	K49KTN.02	
960	K135510604145	Trần Thị	Ngoan	05/10/95	K49KTN.02	
961	11511175011	Trần Bách	Long	10/04/90	LT12 KTN.01	
962	DTK1051020438	Hoàng	Hà	01/03/92	K46AP.M	
963	DTK1051010891	Nguyễn Tiến	Hào	22/12/91	K46AP.M	
964	DTK1051010708	Nguyễn Anh	Tú	02/07/91	K46AP.M	
965	DTK1151010167	Hoàng Vũ	Anh	07/06/93	K47AP.M	
966	DTK1151040009	Hoàng Bảo	Chung	25/08/93	K47AP.M	
967	DTK1151010554	Dương Kim	Đức	11/06/93	K47AP.M	
968	DTK1151040138	Nguyễn Bắc	Hà	06/05/93	K47AP.M	
969	DTK1151030288	Thân Thị	Huế	10/10/92	K47AP.I	
970	DTK1151020043	Hoàng Văn	Thịnh	18/01/93	K47AP.I	
971	DTK1151030114	Phạm Đình	Văn	12/04/88	K47AP.I	
972	K135520207098	Vương Quảng	Đông	25/07/95	K49AP.M	
973	K135520201025	Bùi Thị	Hà	12/08/95	K49AP.M	
974	K135520216076	Nguyễn Minh	Hiếu	30/12/95	K49AP.I	
975	K135520207137	Trịnh Quốc	Tuấn	06/05/95	K49AP.I	
976	DTK1051060073	Trương Văn	Bảng	01/10/91	K46SCK.01	
977	DTK1051060007	Nguyễn Thị	Chuyên	20/10/92	K46SCK.01	
978	DTK0851060131	Nguyễn Anh	Dũng	06/05/89	K46SCK.01	
979	DTK0851060088	Lý Hoàng	Hưng	25/05/90	K46SCK.01	
980	DTK0851060063	Hứa Minh	Phương	30/06/90	K46SCK.01	
981	DTK1051060029	Hoàng Văn	Sơn	23/12/91	K46SCK.01	
982	DTK0951060050	Chu Bá	Tùng	01/07/90	K46SCK.01	
983	DTK0951060061	Nguyễn Quang	Tùng	23/07/91	K46SCK.01	
984	DTK0951060129	Nguyễn Văn	Quyết	06/10/91	K46SKT.01	
985	DTK0851060066	Hoàng Anh	Thái	02/08/89	K46SKT.01	
986	DTK0951060057	Trần Thanh	Tuấn	08/12/87	K46SKT.01	
987	DTK1051040085	Nguyễn Văn	Chiến	15/05/89	K46KXC.01	
988	1141070003	Hà Văn	Cương	02/08/86	K46KXC.01	

989	DTK1051040095	Vũ Văn	Đức	18/02/92	K46KXC.01	
990	DTK0951040102	Trần Văn	Linh	10/03/91	K46KXC.01	
991	DTK1051040123	Bùi Thị Quỳnh	Ngọc	20/12/90	K46KXC.01	
992	DTK0951040041	Nguyễn Văn	Phong	18/10/91	K46KXC.01	
993	DTK1051040052	Nguyễn Thế	Quyển	18/07/92	K46KXC.01	
994	DTK0851040153	Phạm Thái	Sơn	02/02/89	K46KXC.01	
995	DTK1051040180	Lê Văn	Thắng	10/10/91	K46KXC.01	
996	DTK0951040142	Hoàng Hải	Đặng	05/03/91	K46KXC.02	
997	DTK0951040166	Thân Văn	Kiên	26/01/91	K46KXC.02	
998	DTK1051040119	Đặng Tuấn	Linh	28/04/92	K46KXC.02	
999	DTK0951040171	Bùi Văn	Mạnh	30/05/90	K46KXC.02	
1000	DTK1051040175	Nguyễn Tuấn	Ninh	15/07/92	K46KXC.02	
1001	DTK1051040058	Phạm Văn	Tạo	12/12/88	K46KXC.02	
1002	DTK0951040124	Đỗ Xuân	Trưởng	01/10/86	K46KXC.02	
1003	DTK0951040126	Nguyễn Đình	Tuấn	06/05/91	K46KXC.02	
1004	DTK0951040127	Nguyễn Như	Tuấn	02/09/91	K46KXC.02	
1005	DTK0951040129	Ngô Quang	Tuyển	12/07/91	K46KXC.02	
1006	DTK0951050058	Bach Xuân	Lanh	19/08/89	K46KTM.01	
1007	DTK1051050025	Nguyễn Văn	Tân	03/12/92	K46KTM.01	
1008	DTK0951050077	Nguyễn Huy	Tuấn	26/09/86	K46KTM.01	
1009	DTK0951040071	Vũ Thanh	Bình	16/12/91	K47KXC.01	
1010	DTK1051050152	Lê Công	Châu	25/05/91	K47KXC.01	
1011	DTK0951040144	Nguyễn Danh	Đầu	10/08/91	K47KXC.01	
1012	DTK1151040017	Dương Văn	Đông	10/03/93	K47KXC.01	
1013	DTK1151040025	Hoàng Văn	Hải	08/04/91	K47KXC.01	
1014	DTK0951040085	Lê Xuân	Hạnh	24/02/91	K47KXC.01	
1015	DTK1051040109	Nguyễn Huy	Hoàng	20/09/92	K47KXC.01	
1016	DTK1151040030	Trần Văn	Hoạt	27/09/93	K47KXC.01	
1017	DTK1051040034	Đỗ Văn	Huân	14/09/92	K47KXC.01	
1018	DTK1051040025	Trương Văn	Hùng	05/06/92	K47KXC.01	
1019	DTK1051040116	Trần Trung	Kỳ	08/07/90	K47KXC.01	
1020	DTK1051040169	Dương Thế	Linh	16/02/92	K47KXC.01	
1021	DTK0951040029	Phạm Thái	Linh	11/09/91	K47KXC.01	
1022	DTK0951040104	Đường Văn	Lượng	18/05/91	K47KXC.01	
1023	DTK1051040046	Tây Mai	Nam	27/09/92	K47KXC.01	
1024	DTK1051040055	Vũ Thái	Sơn	03/01/91	K47KXC.01	
1025	DTK0951040060	Lã Văn	Trịnh	28/01/91	K47KXC.01	
1026	DTK0951040065	Nguyễn Duy	Tùng	15/09/89	K47KXC.01	
1027	DTK1051040076	Phạm Minh	Ứng	11/12/89	K47KXC.01	
1028	DTK1151040075	Trần Thế	Duy	29/01/92	K47KXC.02	
1029	DTK1051040087	Nguyễn Hữu	Dương	18/05/91	K47KXC.02	
1030	DTK1151040135	Hoàng Nghĩa	Gần	06/02/92	K47KXC.02	
1031	DTK1051040100	Nguyễn Thị	Hồng	15/11/92	K47KXC.02	
1032	1141100002	Lò Văn	Khải	05/03/90	K47KXC.02	
1033	DTK1151040099	Triệu Văn	Ngân	20/06/93	K47KXC.02	
1034	DTK1151040106	Trần Văn	Sang	03/09/93	K47KXC.02	
1035	DTK1151040119	Nguyễn Quốc	Tuấn	07/08/93	K47KXC.02	
1036	DTK0951050021	Trần Xuân	Tài	09/07/90	K47KTM.01	
1037	DTK1051050026	Phạm Văn	Thân	22/05/92	K47KTM.01	
1038	DTK1151040004	Nguyễn Văn	Bắc	11/09/93	K48KXC.01	
1039	DTK1151040016	Dương Văn	Đặng	29/05/92	K48KXC.01	
1040	K125580201001	Đặng Đức	Đông	14/04/94	K48KXC.01	
1041	DTK1151040020	Nguyễn Minh	Đức	05/08/92	K48KXC.01	
1042	K125580201011	Nguyễn Đức	Giang	22/09/94	K48KXC.01	
1043	DTK1151040021	Nguyễn Xuân	Giang	10/01/91	K48KXC.01	

1044	DTK1151040083	Đặng Quang	Hồng	14/05/93	K48KXC.01	
1045	DTK1151040145	Triệu Ngọc	Khánh	24/11/93	K48KXC.01	
1046	DTK1151040093	Trần Đức	Lương	31/10/93	K48KXC.01	
1047	K125580201083	Nguyễn Như	Ngọc	18/07/94	K48KXC.01	
1048	DTK0851040055	Trịnh Đình	Thục	10/02/90	K48KXC.01	
1049	K125580201051	Đinh Thiện	Tĩnh	12/08/94	K48KXC.01	
1050	K125580201063	Bùi Mạnh	Toàn	01/09/90	K48KXC.01	
1051	K125580201064	Nông Đình	Toản	05/09/93	K48KXC.01	
1052	1141100020	Mùa A	Tông	06/08/92	K48KXC.01	
1053	K125580201059	Cao Thanh	Tùng	12/12/94	K48KXC.01	
1054	K125580201062	Nguyễn Văn	Tùng	01/11/94	K48KXC.01	
1055	K125580201074	Nguyễn Bảo	Vũ	26/08/94	K48KXC.01	
1056	DTK1151040131	Lê Quang	Chiến	12/08/89	K48KXC.02	
1057	DTK1151040076	Trần Hải	Đặng	28/07/93	K48KXC.02	
1058	K125580201166	Lê Trần	Huy	13/10/94	K48KXC.02	
1059	DTK1151040091	Nguyễn Xuân	Huy	11/02/93	K48KXC.02	
1060	DTK1151040095	Lê Quang	Linh	20/12/93	K48KXC.02	
1061	DTK1151040100	Lưu Đức	Nhân	10/08/93	K48KXC.02	
1062	K125580201127	Vũ Văn	Quý	17/07/92	K48KXC.02	
1063	K125580201129	Nguyễn Hồng	Sơn	12/10/92	K48KXC.02	
1064	DTK1151040154	Trần Văn	Sự	01/09/92	K48KXC.02	
1065	K125580201134	Nguyễn Văn	Thành	30/10/94	K48KXC.02	
1066	DTK1151040111	Lê Toàn	Thắng	13/07/93	K48KXC.02	
1067	K125580201146	Nguyễn Tiến	Thịnh	20/08/94	K48KXC.02	
1068	DTK1051040183	Lê Văn	Trung	01/10/92	K48KXC.02	
1069	DTK1151040115	Lương Văn	Tùng	10/09/93	K48KXC.02	
1070	K125580205013	Nguyễn Tiến	Trúc	14/06/94	K48KXC.01	
1071	DTK0951050041	Tạ Quang	Chiến	14/01/90	K48KTM.01	
1072	K125520320067	Nguyễn Bá	Thành	16/05/94	K48KTM.01	
1073	K135580201115	Nguyễn Mạnh	Cường	02/09/95	K49KXC.01	
1074	K125580205063	Lang Văn	Đỗ	02/09/94	K49KXC.01	
1075	K135580201146	Nguyễn Quang	Minh	01/03/95	K49KXC.01	
1076	DTK1151040047	Nguyễn Đăng	Tâm	07/08/93	K49KXC.01	
1077	DTK1151040157	Khuất Tiến	Thành	20/07/93	K49KXC.01	
1078	K135580201039	Nguyễn Văn	Thành	23/08/95	K49KXC.01	
1079	DTK1151040057	Lê Thanh	Tùng	21/04/93	K49KXC.01	
1080	K135580201053	Ma Đức	Anh	02/06/95	K49KXC.02	
1081	K135580201071	Nguyễn Văn	Hải	29/06/94	K49KXC.02	
1082	K135580201080	Nguyễn Văn	Linh	27/12/95	K49KXC.02	
1083	K135580201082	Phạm Văn	Lý	06/10/95	K49KXC.02	
1084	K135580201087	Nguyễn Trường	Phước	30/07/95	K49KXC.02	
1085	K135580201166	Hoàng Đình	Thắng	09/06/95	K49KXC.02	
1086	K135580201093	Nông Văn	Thuật	23/07/95	K49KXC.02	
1087	K135580201172	Lục Sơn	Tùng	01/04/95	K49KXC.02	
1088	K135520320002	Trần Thế	Anh	02/05/95	K49KTM.01	
1089	K135520320001	Vũ Ngọc	Anh	18/01/95	K49KTM.01	
1090	K135520320004	Nguyễn Văn	Công	14/09/95	K49KTM.01	
1091	K135520320006	Nguyễn Mạnh	Cường	22/09/95	K49KTM.01	
1092	K135520320013	Trần Văn	Đức	23/12/95	K49KTM.01	
1093	K125520320096	Dương Minh	Hải	24/09/94	K49KTM.01	
1094	K135520320020	Mai Văn	Hải	06/03/94	K49KTM.01	
1095	K135520320021	Nguyễn Hoàng	Hải	02/11/95	K49KTM.01	
1096	K135520320025	Nguyễn Văn	Hùng	12/07/95	K49KTM.01	
1097	K135520320054	Vũ Văn	Quyển	14/01/95	K49KTM.01	
1098	K135520320059	Nguyễn Tiến	Thành	23/12/95	K49KTM.01	

1099	K135520320078	Tạ Văn	Vượng	23/05/94	K49KTM.01	
1100	11511220004	Nguyễn Bá	Huân	08/04/91	LT12 KXC.01	
1101	11511120007	Hoàng Văn	Hưởng	15/08/89	LT12 KXC.01	
1102	11511220009	Nguyễn Phương	Quang	20/11/90	LT12 KXC.01	

Ấn định danh sách 1102 sinh viên./.

